

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Bằng Báo

Ngày Thứ Năm

Quảng Nhật Trình  
Số 329

## 閩新省陸

MR. F.-H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 329

JEUDI 11 JUIN 1914

### MỤC LỤC

- |   |   |
|---|---|
| 1 - Thời sự tổng luận.  | 12 - Thất thập nhị cơ xảo<br>kì sự.                             |
| 2 - Công văn trực lục:<br>Tông-Thống Toàn-Quyền<br>Chánh phủ,<br>Nam-kỳ soái phủ. | 13 - Bàn luận luật buôn.  |
| 3 - Văn quốc tân văn.   | 14 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.                                  |
| 4 - Hương truyền.   | 15 - Sửa bỏ hiệu La Petite Fer-<br>mière.                       |
| 5 - Đông-dương thời sự  | 16 - Văn-hoa tự-điền.   |
| 6 - Nhà thương thi.   | 17 - Thơ tin vãng lai.  |
| 7 - Cục đồng tân văn.   | 18 - Chạy đàng mờ mắt đàng<br>má; chạy thầy cả mắt thầy<br>con. |
| 8 - Pháp-quốc thời sự.  | 19 - Chư vị đã gói bạc.   |
| 9 - Âu Mỹ tân văn.  | 20 - Hàng tàu Lục-tĩnh.   |
| 10 - Giải nghĩa và diễn luận ít<br>lời kinh truyện                                | 21 - Tân học văn tập.   |
| 11 - Kim-Vân-Kiều tân giá.  | 22 - Phép học tiếng Annam                                       |

MỖI SỐ GIÁ 0 5 20

At Saigon  
Quảng Nhật Trình Số 329  
Thứ Năm và học phí đã nhận  
LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, - Saigon



**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chu-quí-cố trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lạc-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiêu thế nào, hay là mua xuyến lãnh hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Hủ, cắt, may đủ cách kiêu đương thời dùng; tiệm công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lắm, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vế là tạm mời, xin Qui-cố niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M<sup>me</sup> NGUYỄN-HỮU-SANH,  
110, quai Arrago-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),  
(Gần gare xe lửa).

**Người đờn bà mang bệnh không ngủ và bệnh hoải cân**

Người đờn bà hoặc gái tơ mà mạnh cùng không mạnh là tại nơi bộ cân cốt mà ra.



Đờn bà con gái mang bệnh ngủ không được, hay chiêm bao chiêm bị, mặt mày nóng hầm như ở gần bếp lửa, chóng mặt, ngực hồi hộp, thờ đờn như người gần trút linh hồn,

ngột hơi, đau mình khó ở trong lúc có đường kinh, tỉ vi cứng đau thắt lưng, ấy là tại nơi cân cốt liệu tuy làm cho mang sống người đờn bà con gái ra cực nhọc lần lần bị ra trăm trẻ không phương trị nổi.

Nếu muốn cho dứt hậu họa, hãy có mấy chị khá mua thuốc thần hiệu của người học sanh kia tại nhà thương thú vật mới tìm được hiệu là « Neurinase » uống nó vô hại, uống rồi sẽ thấy ngủ khỏe, hết hoải cân, cân cốt yên tịnh như thường.



Giá 1 vé tại Saigon: 4 quan 75; Trữ tại tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MAR. & LAURENS và tại THIỆT-NGHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐỊA ĐƯ MÔNG HỌC**, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HỌA ĐỒ.

Giá . . . . .	0 \$ 80
Tiền gửi . . . . .	0 08

**PNEU-VÉLO**

VỎ XE MÁY

HIỆU

Continental (Mékong)

**TỐT HƠN HẾT**

**CONTINENTAL**

CÓ BÁN NƠI MẤY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ  
**TẠI HÀNG F. ENGLER & C<sup>ie</sup>**  
Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**BẠY TRỒNG ĐỪA CÙNG CÁCH LÂM ĐÀU**, các ông Lan son, bưng chũ quít-àng.

Rất hân ích cho những người lập vườn đờn, vì dạy đủ cách trồng chỉ chỗ mọi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những đờn hư hại khác.

Giá . . . . .	1 \$ 00
Tiền gửi . . . . .	0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**TỰ-VỊ** langou-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1200 hình.

Không bìa . . . . .	6 \$ 00
Có bìa . . . . .	6 80
Lưuq và góc sáng da . . . . .	7 00
Giá thêm đẹp lưng đính chũ vàng . . . . .	8 00

Người mua xin đính tên sách trên lưng sách  
đóng kỹ thi đóng

Tiền gửi . . . . .	0 24
--------------------	------

HÀNG

Có bán

Có bán đá đủ th tinh, h incandesce sang-hời,

Có bán

Xin chur gọt ngọc đ thăm, thi hoặc hồi á muốn cho việc đặt đ thi tôi sẽ v Như đản thi tiền phí Hàng, nà về hơn hết

NĂM THỨ TĂM, SỐ 329

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20

GIA BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00

GIA BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SANG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

## THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courier de la Semaine)

### 時事總論

(Tiếp theo tuần trước)

Vấn tôi cũng chán biết rằng nước khác có đủ cường quyền mà ép dè chúng nó. Cường quyền, cường quyền, ấy là mục dè một quyền sách của ông Paul Adam mới dọn ra. Phải, nước ấy sẽ có đủ cường quyền mà ép dè dân chúng mình mới trao đổi đó, vì nó không từng phục.

Như vậy gọi là cái vấn đề bay trong cuộc trao đổi đất cát ấy sao?

Các xứ ấy nay đã an cư lạc nghiệp hết cuộc binh đao, nếu y như lời luận quả ông Paul Adam thì các xứ ấy phải chịu cuộc náo động nữa, việc binh đao tái khởi, thầy năm lập nội, máu chảy thành sông, nhà hư, người chết, làm cho bá tánh vạn gia ta nha thiết xỉ, đó là cuộc phải diên đảo văn-minh ngang qua cái đường đầy những tro tâng xương lạnh.

Đó có phải cuộc tư tưởng cao xa trong thời đại nhơn-quần này chăng.

Nếu vậy thì là uổng công trình cho nước Langsa đã năm mươi năm ra sức anh hùng khai hóa tồn công hao của tại xứ này rồi nay phải trao đổi cho người khác sao?

Vấn ta đã lấy sự tự do và đạo công bình mà phục huệ các dân tộc ấy, ta đã đời trước mặt chúng nó cái điều đại ngưỡng vọng, cái sự mơ tưởng lớn, mà nay đã thành tựu một cuộc sanh tồn to cả, nhờ có sức ta bảo bọc mà có ra. ta lại đã lập quyền lợi nhân quần cho dân tộc ấy. rồi thỉnh linh ta đi đơm thuộc địa mà trao đổi cho người khác, ấy có phải là điều nghịch trí chúng nó, vì chúng nó mới hưởng cuộc huynh vệ đồng tâm hiệp lực với ta chẳng được bao lâu, nay lại phải té vào lao lung khổ sở, thì cuộc ấy làm cho chúng nó còn gì mong mỏi, còn gì ngưỡng vọng nữa, cuộc như thế có phải là xúc tâm chúng nó, vì bị chúng gạt gẫm mà cầm hờn chẳng?

Vả lại còn các đồng bang ta ở tại Đông-dương ngàn ngàn người đồng cảm, trăm trăm cuộc sanh nhai, làm cho xứ sở thanh vượng, các bực nông thương cùng là sĩ-hoạn đều hằng ngày lo làm, chịu cực nhọc mà sáng tạo cơ đồ làm-giàu cho Mậu-quốc, mình mới tỉnh cho chư vị ấy cách nào trong cuộc đời trao ấy?

Tôi cũng đã chán biết rằng: Trong cuộc đời trao thì sẽ có tư minh-ước hỗ trợ cái quyền lợi của bạn đồng bang ta kẻ nông người cõ !...

Thiết là cuộc nói thì dễ. Một đời cái tiệm, một vài cái hãng như tại các gò cỏ hoang ở Phi-châu thì chẳng nói làm chi. Song ông Paul Adam có tính toán đo lường cái số hãng buôn và lò nghề tại Đông-dương chưa, và đo lường cái việc trọng hệ các hãng các lò ấy nhờ on Chánh-phủ Langsa khuyến bảo, bù chi mà nên, là vì Chánh-phủ ấy là Chánh-phủ Langsa, chứ chẳng phải Chánh-phủ nào. Còn ngàn ngàn sĩ-hoạn ta đem quả đó

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

mà lo việc chánh-trị thì mới tính làm sao cho đó? Hay là ông Paul Adam xúng tãi đăm cả đăm ấy qua các gờ hoang ở Phi-châu mà cho đồng trước, đồng bằng như bên này chăng? Ta trông coi ông ấy sẽ định liệu phân phát chức sắc cách nào?

Thôi nói bao nhiêu đó tưởng cũng đủ, có lẽ này giờ tôi luận đã nhiều quá rồi chẳng. Vì lòng tôi phục cái tài năng ông Paul Adam, nên không lẽ tôi điềm nhiên; dầu mà sau có bị ông ấy nghịch luận đi nữa, tôi cũng phải đáp từ. Chí như ai luận đòi trao thuộc-địa thì tôi không thêm đi lời, vì là khó cho đó, luận xát đề quyền lợi chánh lý, mà ngặt là ông Paul Adam, nên tôi phải đáp lại.

Ông Paul Adam mà luận cuộc trao đổi ấy có chỗ dung chế được. Song than ôi! phải nói ra cho thiên hạ biết rằng cái điều dung chế ấy bởi Đông-dương mà ra. Là vì thường thấy nhiều người ở đời hay chặt roi trong rừng mà giao cho chúng đánh lại mình (họa phù thân dài).

Số là tại Đông-dương có vài cậu langsa viết báo, có ý chẳng lành, cứ nghịch luận cách cử chỉ cai trị người bản-bang theo cuộc tương-tế là cuộc lập ra cho các dân tộc Đông-dương giao cắt với đảng anh chỉ là người langsa đảng lo hộ trì địa phận Đông-dương, trong cơn viện giao thiệp vạn bang tính gỡ việc gây gổ không nổi. Điều này nó phản đối với trí ông Paul Adam hằng lo sợ cuộc nguy hiểm của Đông-dương là sợ dân chúng khi nghĩa mà phản ta.

Trong khi các cậu viết báo ấy là người langsa bất lương, muốn trưng ra cho đủ cơ tiết đảng mà nghịch luận cách cử chỉ cai trị này, thì họ bèn luận quyết rằng: *Annam thường hời còn hềm thù langsa luôn*; rằng: *Annam chẳng hề thuận với người langsa được*.

Vì ông Paul Adam nghe nhiều khi chúng nói rằng annam chẳng hề thương mến ta, annam là người đối trá phản phúc, annam mong lòng gạt ta và phản ta, nên ông ấy và nhiều người khác tin lầm, tưởng là có

thiệt như vậy, rằng thể thần ta tại Đông-dương rất nguy hiểm, rằng ta không sao giữ được Đông-dương, rằng hay hơn mình tự xử bỏ mà đi trước và trao đổi với người khác, trước khi chưa, chờ để có cuộc tai biến rồi hữu sự thì trao đổi ai thêm.

Đó, vài cậu langsa viết báo đã gây ra cuộc tệ như thế, là vì lòng oán hờn đại dột vô lối, bày cuộc nghịch với quyền lợi langsa trăm phần báo hại danh tiếng Đông-dương, hơn các việc nào động có thể của vài tay nghịch loạn annam bội phần.

Mà thiên hạ phải hiểu rõ. Tôi cũng muốn phá hoặc lòng ông Paul Adam rằng sự bài bát, sự vu oan giá họa ấy là cuộc của vài tay quấy quá sai ghê gây ra. Không sao buộc trời lòng vạn dân đồng cảm, không sao ép lòng dân langsa lương thiện hằng ngày quên mình vì nước, lo sáng tạo cơ đồ. Chẳng lẽ vì ba lời luận vô lối, trừ nghị sự trao đổi bậy vậy mà phải làm cho cả đăm lương thiện ngã lòng đau.

ALBERT SARRAUT.

Tuần sau Bồn-quân luận qua việc Chánh-phủ ra luật cấm không ai có phép cho vay ăn lời quá lẽ.

## CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Documents officiels)

### 公文略錄

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÁNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

### 全權政府

Châu trì (tiếp theo)

Cải luật lệ đã phê chuẩn ngày 18 février 1914 đã có định cách sắp đặt và cách giữ số biên tên các viên chức đảng phép hưởng phần tiền của kho hưu trí.

Tôi xin lỗi cho các ông biết rằng số ấy lấy làm cần kiệp lắm. Các ông cũng biết rằng cũng nhờ số ấy đảng trong vài năm nữa cho có đủ các điều cần dùng phải biết trong việc tính tài lợi của kho tiền hưu trí và kể từ ngày cho tới nó làm cho nhà nước và kho

hưu trí hiểu biết rõ việc gia quyền của mỗi viên quan hay là viên chức, đảng cho tiền bề bang phần tiền cấp dưỡng cho mấy người đơn ba góa và cho mấy đứa con mồ côi. Như vậy thì tôi cũng xin các ông phải coi cái lời nghị ngày 18 février 1914. Lời nghị ấy buộc mỗi viên quan hay là viên chức phải nạp một cái khai sanh của mình và một cái giấy hội lương y chứng rằng mình có sức đủ mà giúp việc, lại nó làm cho nhà nước và cho kho hưu trí có thể mà xét mau cho biết sự thật giả của mấy người đơn ba góa và mấy đứa con mồ côi.

Tôi xin các ông phải rao truyền đều lệ này cho mỗi viên quan hay là viên chức có phép hưởng phần tiền của kho hưu trí và cho mỗi người đã đảng lãnh phần tiền cấp dưỡng rồi đảng biết. Hội cai quản kho hưu trí sẽ gửi đến cho các ông một cái sổ của mấy người kể sau đó trong ấy có chỉ chỗ ở của mỗi người. Ấy vậy phải cho mỗi một người đầu tộc trong gia quyền biết và người ấy phải biên nhận rằng các ông đã có cho chúng nó hay biết cái lời nghị ngày 18 février 1914, vì trong điều thứ 33 lời nghị ngày 29 décembre 1913 có nói rằng: *có một mình những người đơn ba góa và những đứa con mồ côi có làm theo lệ buộc phải nạp tờ khai bộ đời của mình và giấy chứng minh đảng phép hưởng thì mới đảng hưởng phần tiền cấp dưỡng và phần tiền cứu giúp mà thôi*.

Từ này về sau mỗi người viên chức đảng phép hưởng phần tiền cấp dưỡng, mà khi nào có hiệp hôn thì phải cho nhà nước hay lập tức.

Những người bây giờ đã có vợ rồi và đảng phép hưởng phần tiền cấp dưỡng, cùng là những viên chức đã đảng lãnh phần tiền cấp dưỡng rồi và đã có vợ trước khi đảng lãnh phần hưu trí, cũng đều phải nạp tờ khai hôn thú của mình hay là giấy tờ nào thể đảng cho tờ ấy.

Còn phía khác thì từ này về sau những người đảng phép hưởng tiền cấp dưỡng phải khai cho nhà nước hay lập tức mỗi khi sanh con.

Những ng cấp dưỡng đảng lãnh phải khai n đứa con sa

Sau lại n sẽ đảng pho tri cùng là n lãnh phần t có vợ trước thì cũng đên nước biết n đến ngày 1 đúng 18 tuế

Không cã kể nào làm đến tòa mà

Những tờ và khai từ và cho khôn theo luật lệ bộ đời hay luật lệ ấy thì đã được tron đảng mà sắp người viên cấp dưỡng (thống ngày 433 — P).

Tờ khai h thể đảng ch đầu mấy ng yáo tờ khai cũng phải có tay của nó v theo cách cũ nhơn thân t phải có quan Đốc-ly thành ở xem xét.

Những tờ k cũng là đầu thì nhà nước và kho hưu

Những đợ góa xin tiền của mấy đứa giúp, đều ph giấy chứng s có thật nhà o phải có in đã có quan chủ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi

Những người dặng lãnh phần tiền cấp dưỡng rồi và đã có vợ trước khi dặng lãnh phần tiền hưu trí thì cũng phải khai như vậy mỗi khi sanh mây đứa con sau ngày mình dặng hưu trí.

Sau lại những người đang thời mà sẽ dặng phép hưởng phần tiền hưu trí cũng là những viên chức đã dặng lãnh phần tiền cấp dưỡng rồi và đã có vợ trước ngày mình dặng hưu trí thì cũng đều buộc phải khai cho nhà nước biết mấy đứa con của mình mà đến ngày 1er Juillet 1911 nó chưa đúng 18 tuổi (tuổi tây).

Không cần chi phải nói rằng những kẻ nào làm khai gian thì phải bị giải đến tòa mà buộc tội theo lệ thường.

*Những tờ khai hôn thú, khai sanh và khai tử sẽ làm trong giấy thường và cho không khỏi tốn tiền chi hết, y theo luật lệ đã ban hành và việc khai bộ đời hay là như chỗ nào không có luật lệ ấy thì phải do theo các thể lệ đã buộc trong sự lập tờ khai sanh dặng mà sắp đặt các giấy tờ của mấy người viên chức dặng lãnh phần tiền cấp dưỡng (châu tri của quan Tổng-thống ngày 21 novembre 1905, số 433 — P).*

Tờ khai hôn thú hay là giấy tờ nào thể dặng cho tờ ấy, phải có in dấu đầu mấy ngón tay của người đôn bà vào; tờ khai sanh của đứa con nào cũng phải có in dấu đầu mấy ngón tay của nó vào. Dấu in ấy phải in theo cách của các sở giáo nghiêm nhơn thân trong cõi Đông-dương và phải có quan chủ tỉnh hay là quan Đốc-ly thành phố chỗ mấy người ấy ở xem xét.

Những tờ khai hôn thú và khai sanh cùng là dấu in đầu mấy ngón tay đó thì nhà nước, người đầu tộc gia quyền và kho hưu trí gìn giữ.

Những đơn của mấy người đôn bà góa xin tiền cấp dưỡng và những đơn của mấy đứa con mồ côi xin tiền cứu giúp, đều phải có đính theo một cái giấy chứng sự còn sống của quan chỗ có thật nhà cửa của người xin cho, phải có in dấu mới đầu mấy ngón tay có quan chủ tỉnh hay là quan Đốc-

ly thành phố chỗ mình ở chứng kiến, và cái đồ hình của mình.

Sau lại y theo thể lệ điều thứ 6 cũng một lời nghị ấy thì các ông phải lo mà lập một cái sổ gia quyền để mà phát ra cho mỗi người hầu khi nào có cần kiếp thì trưng ra cho người ta biết các quyền lợi của mình.

Trước khi dực châu tri này thì tôi xin các ông hãy dùng hết các quyền hành của các ông dặng mà ban hành cho trọn và cho tử tế cái luật lệ tôi mới nhất tóm các điều đại khái lại đó. Tôi cũng biết rằng trong lúc ban đầu thì cũng sẽ có xảy ra nhiều việc khó. Song để mà làm cho hết các việc khó ấy đi là nhà nước phải ra sức mà tổ cho các viên chức bốn quốc rõ ràng các điều lệ ấy lập ra là có ý mở thêm rộng các ơn đã ban cho chúng nó xưa nay mà có làm dặng thì cũng nhờ có chúng nó đem lòng mà giúp mà làm theo cho ngay thẳng chắc chắn các điều buộc rất dễ mà lại rất cần kiếp đã chi trên đây.

Điều lệ mới này lập riêng cho cõi Đông-dương mà thôi nên không thể mà do theo thể thức đã có thử rồi dặng, nên kể khi nào sắp đặt an bài rồi thì tự nhiên các việc khó ấy cũng sẽ hết.

Thế cho quan Tổng-thống đi khỏi và có quyền người ban riêng.

Quan Tổng lý Đông-dương  
Tổng-thống phủ vụ,  
VAN VOLLENHOVEN.

**NAM-KY SOÁI PHỦ**

Gouvernement local

南圻帥府

Tờ châu tri

Về phận sự các chánh-lục-bộ annam

Quan Nguyên soái Nam-kỳ nhắc lại cho các chánh-lục-bộ annam được rõ: Các vị khi làm việc bốn phận mình thì không được phép đòi tiền công, nếu như chức ấy phải lập tờ khai sanh, khai tử, tờ hôn thú cùng việc khác mà đòi tiền công của người, thì các vị chánh-lục bộ ấy sẽ bị buộc tội không tha.

Tòa sẽ cứ y khoản thứ 177 luật hình mà phạt như sau đây:

« Các quan nhỏ lớn Phan-ty và Niết-ty, các người giúp việc nhà nước bên Mậu-quốc sai qua hoặc từng chánh Thuộc-địa hay là người giúp trong các tỉnh, các làng hay là bất câu sở chung nào nhậm lời hứa ăn ton lót, hoặc nhậm lễ vật của người có ý đến công trong phận sự của mình, đều là cuộc đáng ăn mà không có phép đòi như vậy, thì những chức việc ấy sẽ bị tù từ 1 năm đến 5 năm và bị phạt tiền vạ từ 200 quan đến 3000 quan.»

« Cũng dùng một hình phạt các quan nhỏ lớn cùng là các người giúp việc nhà nước đã chịu lời hứa hoặc đã nhậm của lễ rồi bỏ việc phận sự không làm.

Vị nào được Tòa hay là hai đảng tiên bị cử làm phái viên xét lễ hoặc lãnh lễ vật của người mà làm tờ phúc tâu vị, thì cũng sẽ phải bị đồng một hình phạt ấy.

« Chư vị hội đồng có quyền thiết hay là tưởng mình có quyền vì chức hội đồng ấy mà nhậm lời hứa ton lót hoặc nhậm lễ vật của người nào dặng giúp cho người ấy được khuê bài, médaille, phẩm hàm, phần thưởng, chỗ làm, chức tước, cùng ơn no ơn kia của nhà nước ban cho, hoặc là dấu giá lãnh làm việc chi cùng các mối lợi khác nhờ có làm tờ giao kèo với nhà nước, thì cũng sẽ bị phạt một cách nói trên đây.

« Những người nào khác mà phạm đồng tội ấy thì cũng sẽ bị phạt tù từ 1 năm trở lại và 5 năm trở lại. Còn tiền vạ thì cứ phạt theo như đã chỉ trong khoản luật này.

« Các người bị phạt thì sẽ phải mất dân quyền từ 5 năm hoặc 10 năm trở lại kể từ ngày bị án phạt. y theo khoản thứ 42 luật hình.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# VĂN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

## 萬國新聞

**Trung-quốc.** — Cách-mạng chếch hụt tiền xài, ở lâu tại Nhứt-hồn không kham, bèn rút lên về Thượng-hải, vào xóm Hong-kew trú ngụ. Chánh-phủ Bắc-kinh tinh ân xá mấy đũa tiền tốt ban chức cho nó đặng làm việc có tiền độ hộ khẩu, còn mấy đầu lãnh thì thế quyết không dung toan bắt cho được.

Họ đồn rằng binh lính cơ thứ nhứt và thứ nhì tại Phonghsieu (Son-tay) đã làm loạn. Tại hướng nam Tứ-xuyên binh Chánh-phủ đánh với bọn ăn cướp nhiều trận rất lung.

Chánh-phủ sẽ dùng 17 triệu bạc đặng mua lại các giấy bạc thiên hạ không chịu dùng tại Quảng-dông. Hai vị ngoại bang lãnh mạng đi kiểm điểm việc này chắc là ông Arrkold (hãng bạc Đức) và ông Eweh (hãng ông bạc Trung-huê).

Cách-mạng càng ngày về tại Quảng-dông càng nhiều, ở ngụ ngoài thành và trong thành.

**Áu-châu** — Nay người ta đã rõ việc loạn ở Durazza rồi (Albanie). Số là ông vua xứ Albanie hay rằng Essad Pacha âm mưu phản loạn và lo lắng vì thấy ông này mộ thêm binh tâm phúc, bèn sai Minh son-dâm có quan hoa lan làm đầu đến vây dinh ông Essad Pacha bắt ép ông ấy đem xuống tàu chở ra tới tầu Ý đặng chạy về Brindisi. Ông Essad Pacha, đến đó rồi bèn đi thẳng qua thành Naples. Ngài nói tại đó rằng: không hề có khi nào âm mưu tạo phản, bị các quan Áo và son-dâm hoa-lan cáo gian; rằng vua nghe lầm kẻ sàm tấu, và thế không hề khi nào can dự đến việc quốc gia Albanie nữa. Nhiều báo nói các súng đại bắt đem trí trước dinh ông Essad Pacha hôm đó đặng ép ông Essad Pacha phải xuống tàu là súng của Áo, mà luận rằng tại ông Essad Pacha không tra Áo nên mới trúng mưa Áo và ngài có ý binh vực 1-đại-lợi.

Các quan võ nhứt đến xem cuộc trần binh Xet-bi tập trận, có vua Vê-rô ngự ra xem với các quan ấy.

Paris, 30 mai

**Việc rui ro.** — Trong đám rui ro chiếc tầu Impress of Ireland có hơn 1000 mạng sanh linh chết chìm.

Paris, 1<sup>er</sup> juin

**Chánh-phủ chư Thượng-thor cáo thối.** — Ông Thừa-trưởng Doumergue bàn tính với chư Thượng-thor rằng nay Chánh-phủ đã làm dư việc bổn phận, nhơn dân bằng lòng, nên ta phải cáo thối.

Tờ cáo-thối mai sẽ soạn. Thiên hạ đồn nói chắc ông Viviani sẽ được chiếu triệu lãnh chức Thừa-trưởng đặng trí cử các bộ.

**Tại Hạ-nghị-viện.** — Ông Deschanel được tuyên cử làm Hội-trưởng quyên (402 tiếng cử).

Paris, 2 juin

**Tạ Hạ-nghị-viện.** — Ông Clémentel và ông Messimy được tuyên cử làm Phó-hội-trưởng mà ông Messimy không khừn chịu vì phe ngài không chọn ngài.

**Chánh-phủ cáo thối.** — Đức Giám-quốc đã nhậm đơn cáo thối của Chánh-phủ.

**Pháp-quốc.** — Bà tánh langsa cảm hơn vì việc Đức-quốc làm ngang bắt ông Bayard tại thành Cologne, là người làm ballon có lá hiệu tiệm Clément Bayard. Ông ấy vẫn đứng xa coi ba-lông Đức hiệu Zeppelin hạ địa. Linh tuần đến bắt xét cả mình, đem đi do cả mình và giam khảm 36 giờ đồng hồ.

Chánh-phủ Đức nói đã ghé phen có tin thành khác như là Francfort, Potsdam, Cuxhavens và Hambourg nói rằng ông Bayard có ý lên ăn cắp việc kin của máy móc balông Đức hiệu là Zeppelin.

Quan Ngoại-vụ Thượng-thor Pháp có gởi cho sứ thần Đức tại Paris một cái đơn kêu nài của M. Bayard.

**Trung-quốc.** — Viên-thể Khải diên thàn dự hội Tài-chánh mỗi tuần nhóm 2 kỳ. Phó-giám-quốc sẽ dự hội các quan tham mưu ngoại quốc trong các bộ. Các quan văn chư tỉnh nay phải bãi để cho Tổng-trấn trị.

Sứ thần Trung-huê tại Đông-kinh (Nhứt) có cho Chánh-phủ hay rằng số tuấn cảnh Nhứt đã bắt được một đám làm giấy bạc giả để đem rải nội tỉnh Quảng-dông, nay đã bắt được hơn 1 triệu bạc giấy giả ấy.

Tụi Bạch-lang tụ nhau tại ranh Sơn-tây và Tứ-xuyên, họ đồn nói chúng nó bị binh Chánh-phủ vây.

**Pháp-quốc.** — Những bằng hữu quan Toàn quyền nài ép ngài ở lại bên chánh quốc mà lãnh chức Thượng-thor song ngài cứ quyết qua Đông-dương mà làm cho rồi việc phổ thể đã gây ra đó.

## HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

### 響傳

#### Hay giều cọt

Thờng thấy hiếm người lia thể mà hỷ còn giều cọt. Ông Montaigne có thuật chuyện một người bị dần ra pháp trường nói cùng lên tá đao rằng: « *đừng động đến cổ tôi, làm tôi phải tức cười chết đa, vì tội tánh dở chịu nhột lảm.* »

Còn trong hồi đại loạn tại nước Langsa, có người quý-tộc kia cũng bị

dần ra pháp-trường nói với người ngục-tốt rằng: « *Thật ít thấy có ngày nào mà sui hệ cho tôi như ngày hôm nay.* »

Có tích khác rằng: ông Rabelais (Ra bơ lè) hồi chết nói: *Hãy bỏ màn xuống vì tuồng đã vãn rồi.*

Ông Saint-Evremond (xanh è bơ rơ mong) bị đau tý mà chết. Vay hồi còn nằm trên giường hấp hối, người ta hỏi ông có muốn làm hòa với bạn hữu của ông không? Ông trả lời rằng: « *Tôi muốn lảm là muốn làm hòa với bao tử tôi mà thôi.* »

Bà hoàng-hậu Austrigilde, (ốt-tri-rinh-đò) là vợ vua Gonfran, (Gong-phơ-ăn) vua xứ Bourgogne, (Buộc-gô-nhờ), xin chồng trước khi chết chôn 2 ông quan lương-y của vua chung lại một mả với bà.

Không bao lâu đây, có người tù phạm say rượu kia, gần chết, hỏi thăm ngục tốt: *váy chớ chết rồi xuống Âm-phủ có quán xá bán rượu chi chăng?*

## ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

### 東洋時事

Giá bạc (Taux de la piastre)

Jun	5	6	7	8	9	10	11
Hãng bạc Đông-Dương	2.52	2.51	2.51	2.52	2.52	2.52	2.52
Hàng Hongkong	2.52	2.51	2.51	2.52	2.52	2.52	2.52
Hàng Chartered Bank	2.52	2.51	2.51	2.52	2.52	2.52	2.52
Kho Nhà-nước	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.55	2.55

Giá lúa . . . . . 2 \$ 30

### SAIGON

**Án quan đời chớ.** — Ông Lencou-Ba rème phó đồng lý tòa kêu án Đông-dương được thăng chức chánh-tòa thế cho ông Georges Durwel.

Ông Habert chánh tòa Anội được thăng chức nghị viện Tòa kêu án Đông-dương thế cho ông Boyer hồi hưu.

Ông Lacouture biện lý tòa Mytho thế cho ông Habert ở Hà-nội.

Ông Ginzburger biện lý tòa Tây-ninh đi Mytho thế chớ cho ông Lacouture.

Ông Abor, quan tra án tại Saigon được thăng chức biện lý hạt Trávinh.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Ông An... chức quan... Ông Ray... tháng an... Ông Dui... đi làm phó... Ông Laf... được thăng... Ông Diss... tháng chức

### Vụ cò k

Mai rồi đây... ông có quàn... bao bọc nhà... Lefevre bắt... mở tiền cũn... phần đồng... vụ đem về... lái Hồng-mê... Nó có đến... nó là người... nó bữa ấy... lời hai của... mấy tên ch... đượ nó về... song chưa... xảo quyet... phén, mà l... lời cáo và... nhau, nên... bắt trum c... (Rút tron

### Máo-êch

tên Máo-êch... raye de Saigo... tiệm cầm đ... Máo-êch mà

### Giựt bạc

khí chuyên qu... Chợt đưỡng... sông Khá-h... Nay có một... 3 juin đây, số... tên Vương-V... Mỹ-tho châu t... Saigon. Trong... bạc giấy xan... ngăn đồng bạc... gare, tên Vươ... túi bạc bỏ lên... tay vô túi tham... bỏ giấy bạc đ... không hay.

### Mối

Ông André án-quan tòa Saigon được thăng chức quan tra án thế cho ông Abor.

Ông Raynaud phó án-quan tại Mytho được thăng án quan tòa Saigon.

Ông Dutitho phó án-quan tại Trávinh đổi đi làm phó án-quan tại Mytho.

Ông Lafrique quan bồi thẩm tại Saigon được thăng chức phó án-quan tại Trávinh.

Ông Dissès từng quan biện-lý Saigon được thăng chức bồi thẩm.

**Vụ cờ bạc to.**

Hôm chiều thứ sáu 29 Mai rồi đây, quan quản lý số mặt t.ám và ông có quận thứ nhì đi với 8 người biện tay bao bọc nhà chứa cờ bạc kia ở đường hẻm Leffevre bắt được, 39, 40 tay bài và thàn một mớ tiền cũng bộn bần. Các tay đánh cờ bạc phần đông là người chệc. Lính dân hết cả vụ đem về bót, có mình chủ chứa là B. L. chệc lai Hồng-mao và vợ nó thoát khỏi mà thôi. Nó có đến tại bót mà trả lời cho ông có rằng nó là người cầm kiện, mấy tên chệc đến nhà nó bữa ấy, thì chỉ đến mà thương lượng việc lợi hại của họ. Vì bữa ấy nó mặc đi khỏi nên mấy tên chệc ở đó gầy sòng cờ bạc chơi mà đợi nó về. Bót cho nó được tại ngoại hầu tra, song chưa tin hẳn lời nó khai, nó là một tay xảo quệt, từ xưa nay nó đã cáo trở nhiều phen, mà lần này có người đầu cáo rõ ràng, lời cáo và tờ phúc của lính tuần rất hiệp nhau, nên số tuần sắp đặt cuộc vây vì mà bắt trộm cả sòng không tay nào thoát khỏi.

(Rút trong tờ Nouvelliste du 2 juin 1914)

**Mao-ếch.** — Bồn-quán mới nghe tin có tên Lê-vân-Chai ở đường Legrand de la Liraye de Saigon và tên chệc Phụng-Xan ở sau tiệm cầm đồ Đất-hộ bị vương mang binh Mao-ếch mà chết.

**Giết bạc.** — Bồn-quán có ấn hành nhiều khi chuyện quân gian giết đồ trên xe lửa Chợ lớn đường trên và xe lửa nhỏ đường mé sông Khánh-hội.

Nay có một vụ mới xảy ra hôm chiều mồng 3 juin đây, số là người chủ tiệm hàng xén kia tên Vương-Vân 39 tuổi ngu phở số 36 quai Mỹ-thọ châu thành Chợ lớn đi xe lửa tới gare Saigon. Trong túi áo có một xấp 3000 đồng bạc giấy xăn, lại có vác một bao đựng một ngàn đồng bạc đồng. Khi xe vừa ngừng tại gare, tên Vương-Vân kêu xe kiến lại, xách túi bạc bỏ lên xe. Chừng va ngồi xe rồi thì tay vô túi thăm chừng gói giấy bạc, chẳng dè bó giấy bạc đã theo ai rồi mà Vương-vân không hay.

**Mất đồ.** — Có tên Châu-Siêm đi lại gare xe lửa Gia-định mua giấy bị chúng móc túi lấy một cái bóp da đen đựng 2 cái giấy 1 \$ 00; 2 con niêm 0 \$ 12 và 1 cái giấy thuế thân thuộc làng Thuận-kiên (Gia-định) biên tên Châu-Siêm, 37 tuổi, số hiệu 29.

Người ấy có đi cờ bót rồi.

**PHAN-THIỆT**

**Vụ án mạng tại làng Caná.** — Bảy giờ số tuần cảnh mới truy ra mỗi vụ này, hết thấy là 20 tên ăn cướp, trong bọn ấy có 13 tên chệc nhập lõa có sấm đủ súng tay, súng sáu, đoản cón.

Hồi giết thầy Xếp-ga chết rồi thì nó xông vô làng vây nhà xã-trưởng giết hết và bạc và đồ nữ trang đáng giá 8000 bạc.

Trong đám tương đầu hôm vụ án mạng thầy Thai, dân làng giết được 2 tên ăn cướp, đánh 9 đũa khác bị trọng tích. Một tên chệc ăn cướp có giết một người Annam nhập lõa bỏ thầy gần bên nhà gare. Họ đồn bọn chệc này là tay sai của bọn Thiên-địa-hội.

**NHÀ THƯƠNG THÍ**

(A propos des cliniques gratuites)

Vấn nhà nước có lòng thương dân nghèo khổ, nên tại Saigon, Chợ-lớn và trong các tỉnh mỗi bữa sớm các quan lương-y đều có coi mạch trị bịnh thí cho bá tước, ai đau chi đều chịu cho thuốc, không hề đòi một xu nhỏ tiền công tiền thuốc gì.

Bồn-quán nhiều lúc đi qua nhà thương thí Saigon, thấy quan thầy chịu cực khổ, các bà phước và người giúp việc ra tay rửa ghê, xức thuốc cho mọi người. Bồn-quán lấy làm khâm phục vô cùng. Mà khi Bồn-quán dòm thấy các người đến xin thuốc ăn mặc dơ dáy, mình mặc quần áo thúm tha, Bồn-quán lại càng thương xót quan thầy hơn nữa, vì mỗi mỗi phải kê tai vào lưng, vào ngực mấy người bịnh mà tuần mạch. Cha chả là nhơn đức! Thiệt có nhiều người ở dơ cho đến đổi hể lại gần nó bắt buồn mưa vô cùng! Sao mà tệ vậy, ở ai ôi! Vấn xứ Nam-kỳ ta thiếu chi là nước, nghèo cho sạch, rách phải cho thơm, chớ có đâu tệ đường ấy? Ấy là một chuyện. Còn đừu tệ thứ nhì, là chỗ ghê chốc mình đau, các bà xức thuốc cho, sao không giữ sạch

sẽ, lại đi lợi bùng lợi lăm, thấy mà phải gớm ghê. Tệ lăm các mẹ ôi!

Đã vậy mà cả mình còn thoa đây *dầu mù-u*, ôi! biết bao nhiêu là khó chịu. Song chẳng thấy quan thầy hờ mòi, than van gì, cứ một việc chịu mềm mà làm phước.

Bồn-quán bá bài quan thầy Monteil. Đàng khen, đàng kính!

Bồn-quán xin bạn đồng bang giúp ai như vậy thì nên rầy, nên la họ, cho bót tệ, để một đám làm xấu cả xứ annam mang nhơ!

L. T. T. V.

**CỤC ĐÔNG TÂN VĂN**

(Chronique de l'Extrême-Orient)

**極東新聞**

**Đám nhơn mạng trên xe lửa đi Văn-nam.** — Nguyên ông Sieh có làm Đốc-Đốc được ba tháng thế cho ông Tsai là người thắng Cách-mạng tại Tứ-xuyên một trận toàn công. Hôm chửa nhứt 3 mai 1914 tháp tùng xe lửa Văn-nam đi Amit-chéou mà về Bắc-kinh vì không muốn lãnh chức tướng-quan cai quản đạo binh hướng tây Văn-nam. Ông Sieh này đi với một quan võ quản lý số tham-tán ngồi xe hạng nhứt, còn các quan võ kia thì ngồi xe hạng nhì.

Bỗng chốc có tên chệc kia ở xe hạng ba, mang cặp kiếm to che mắt hết nửa cái mặt, sang qua xe hạng nhứt, nhắm ngái mà bắn 4 phát súng sáu thấu qua trái tim. Hồi đó xe lửa chạy ngang qua nửa chặn đường Noutsou xuống Pouohi

Ông Sieh té ngửa trên ghế mà chết tươi.

Người cắt giấy tên là Thénot liền bắt thăng sát nhơn ấy. Họ tưởng tên này là một quan võ cự, thuộc cơ binh Tứ xuyên bị ông Sieh cắt chức nay theo hội kín trở lại báo thù.

Người ta tục trong mình tên ấy có cái thơ dạy nó cách thế giết quan đốc đốc và hể giết rồi thì tự tận tức thì. Song M. Thénot lẹ tay bắt nó thì nó bồng việc tự tận, Khi xe lửa ngừng tại Pouohi thì người ta khiến xác ông

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Sieh xuống, còn thẳng sát-nhơn thì giao cho số tuần cảnh Tào lãnh.

Ai nấy tại Lao-kay đang chực rước ông Sieh, tại đó có dọn yến tiệc và nhiều toán binh đang giã hầu đặnng làm lễ nghinh' tiếp tại nhà gare, là vì chưa hay việc dữ tợn ấy.

Chứng xe ngừng lại, bà tánh mắng tin buồn thăm mới đứng sững sờ với nhau hết thấy !

*Sự bồi thường thiệt hại trong đám binh-dao.* — Quan công-sứ Hồng-mao tại Bắc-kinh nói chánh phủ Hồng-mao sẽ thối số tiền bồi thường thiệt hại cho các người thân thích của những án-mạng trong đám-binh đao y theo giá tiền đã đòi.

*Bạc-lang.* — Giấy thép Reuter nói Bạch-lang ra mặt ăn cướp thành Ling-tai và Cheng-sin trong tỉnh Giang-tô. Họ đồn linh Chánh-phủ tại tỉnh Giang-tô nhập loa đầu Bạch-lang.

*Văn-nam vụ tên thích khách giết ông Sieh.* — Hôm 8 mai Tào kết án tên thích-khách này bị xử bả đao, là phản thây ra từ miếng nhỏ, khi sự cất lồ tai, tới lồ mũi, rồi cất lưỡi v. v. chưa định ngày dẫn ra pháp trường từ địa. Nay nghe lại định xử bần và trước linh cửu quan bị và giết đó.

*Ấn xá.* — Viên-thế-Khải định ấn xá cho các tên Cách-mạng kỳ nhi nào mà tỏ lòng thống hối.

*Cuộc bồi thường thiệt hại cho nước Nhật-bổn.* — Việc thương nghị về cuộc bồi thường thiệt hại cho các người Nhật-bổn bị đám Cách-mạng gây ra tại Hôn-khẩu nay đã xong rồi. Số tiền bồi thường định là 70 muôn bạc.

Mấy người chuyên nghề góp các thứ con cò gỏi thơ nói rằng Bạch-rừng ép các nhà thơ giấy thép tại quận Sinayan phải in gạnh vô trong con cò mới và có củ bèn Tàu chữ « *Bạch-lang* ».

Người ta xưa rày có ý coi thì thấy có chữ Bạch lang in bằng mực đỏ trên mấy con cò số 1, 2, 3 và cò 5.

Viên-thế-Khải mới dạy ban hành điều lệ mới, cấm trồng thầu.

*Lữ-tống.* — Người ta đồn có một phi công chệch mới đến thành Mani, và tinh bay từ Lữ-tống quan Hồng-kông trong 8 giờ đồng hồ.

**Vụ âm mưu tạo phản tại Thương-hải**

75 tên Chệch Cách-mạng bị bắt.

Có một linh trình thám tây tên là Treysac hồi dẫn tên chệch kia vào nhà thương có gặp một đám chệch đi qua phía Zikawei bộ tịch đáng nghi, vì mặc y phục một cỡ với nhau. Linh trình thám liền bắt một ít tên mà lục giấy tờ trong lưng nó thì có một tên lộn lưng một miếng giấy khắc kỹ đầy loạn. Giấy ấy nói như vầy :

« Chốn kỳ-ngộ là tại Da-Fong-li Châu-thành). Phải do theo gã Paul Brunat mà lại đường Fergusson, không cần đến trước 11 giờ, hai bên mé đường Fergusson có nhiều đám lửa rậm rạp để ẩn núp. Đến nửa đêm hết thấy sẽ ra tay. »

Nhờ miếng giấy này. Linh tuần-cảnh liền sắp đặt cuộc vây bắt đám âm mưu tạo phản.

Số tuần cảnh mượn xe hơi của những người lương thiện dựng chỗ linh. Có 30 người biện tây cỡi xe máy, và 10 người ngồi 6 xe automobiles mà đi đón bọn âm mưu tạo phản.

Kể đó một lớp linh *bổ-lich* annam cỡi xe máy nả tróc được 20 tên chệch núp hai bên đám ruộng dọc theo ngã tư Paul Brunat. Các người biện tây kia đi do thám cũng bắt được một đám khác nữa. Đến 6 giờ sáng linh tuần bắt nội vụ là 76 tên ngục, bỏ lên xe autos dẫn về khám đường trong châu thành.

Chúng nó ban đầu khai rằng có ý âm mưu mà công phá trại *Ba-son* (arsenal). Mấy ngày sau chúng nó cũng còn khai y như ban đầu.

Tòa còn đang tra cứu thêm cho thiệt rõ mới mang.

**Pháp Quốc Thời Sự**

(Nouvelles de France)

法國時事

*Người bốn quốc nhập bộ Langsa di điền linh.* — Có chỉ dụ đề ngày 23 juin 1913 định các người bốn thổ xứ Algérie vào dân langsa mà còn đang chun linh thì cũng cứ tưng quân luôn mà có quyền lợi riêng vậy.

Ngoại trừ xứ Algérie và Tunis, các thuộc địa và xứ bảo hộ langsa khác không có chỉ dụ định như vậy, các người bốn quốc vào bộ langsa mà còn chun linh thì cứ y như cựu lệ cho đến măng linh.

Nay quan binh bộ thượng thư và quan Thuộc-địa-bộ-thương-thơ tính sửa lại chuyện bất bình ấy mà dọn một chỉ dụ mới có Đức-giám-quốc ký tên định rằng các người bốn quốc trong các thuộc địa langsa trong khi đang mắc đi lính mà vào dân tây, cũng được hưởng đủ quyền như người linh Algérie vậy.

*Tại Toulon, chồng an sông mũi của vợ.* — Tại Seyne có tên André Allésio kia cưới một nàng vợ tên Porcia, chú chồng ngày nọ sanh tật tấp sống mũi chỉ vợ mà nhai nuốt ráo. Người ta liền khiến vợ va vô nhà thương cho quan thầy điều trị, sợ có lẽ chết.

Tòa bắt tên Allésio đả ngục. *Mũi ôi là mũi.*

*Sở làm phước.* — Nhật trình Công van (*Journal officiel*) bên Pháp-quốc ngày 22 avril ấn hành một cái thơ của quan Thuộc-địa bộ thương thơ gửi cho Đức giám-quốc như sau đây :

« Kính Đức giám quốc, Trong kỳ nhóm ngày 26 février năm 1913, Hội đồng thành phố Saigon, cứ y theo khoản luật thứ 59 chỉ dụ đề ngày 11 juillet, mà xin phép thiết lập một sở làm phước trong châu thành Saigon.

Hiện bây giờ, không có điều luật nào chỉ định về sở nào phải lo việc ấy, thì thành phố cứ giao tiền bố thí trong tay kẻ nghèo nàn vẫn số tiền ngày ấy gài vô sổ công nho thành phố mỗi năm thì xưa rày vừa đủ mà giúp người khó khăn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Song số n...  
gon càng n...  
châu cấp ra...  
hì cho hết c...

Ngày nay...  
người ngh...  
bổ thì vào s...  
giao tiền ấy...  
Vây thì chỉ...  
phước. *Phu*...  
hơn cho các...

Bên Mâu-...  
làm nên nh...  
thêm số ấy b...  
ích cho dân l...

Vây theo l...  
rước xin, tôi...  
ghim theo tờ...  
xin thượng q...

*Tuần san*...  
mới này th...  
cho khán q...

**ÂU M**  
*Chronique*

*Xả quan*...  
thích. V...  
do tên Mi...  
trọng ngày...  
Số là hồi...  
ra giữa tới...  
có một, lão...  
mũi sùng s...  
tới, nên vi...  
khác nhâm...  
là Polk và...

Lão già...  
khai tên-t...  
Linh có...  
gặp 2 cái...  
quan xá vi...  
điều luật...  
cò nhứt t...

*Nhờ cho*...  
được cha...  
20 avril có...

Đang ti...  
ngoại trừ c...

Mỗi



Su

Song số người tày quá ở châu thành Sai-gon càng ngày càng đông, nên phải phân tiền châu cấp ra có hạn có chừng thì mới đủ mà hi cho hết các bản nhơn.

Ngày nay có nhiều kẻ hảo tâm thương người nghèo khổ không còn muốn gửi tiền bỏ thi vào sổ công nho thành phố. Họ muốn giao tiền ấy cho một sở nào riêng lo việc ấy. Vậy thì chỉ có cách thiết lập một sở làm phước. *Phước thiện đường*, là phương tiện hơn cho các người ấy.

Bên Mậu-quốc đây, các sở làm phước đã làm nên nhiều đền ịch cho dân nếu mà lập thêm số ấy bên Namkỳ thì càng thêm ịch ịch cho dân lắm.

Vậy theo lời quan Toàn-quyền Đông-dương ước xin, tôi có dọn một bản thảo chỉ dụ mới ghim theo tờ tôi gửi cho Thượng quan đây, xin thượng quan kiểm điểm lại rồi châu phê.

Thuộc địa bộ Thượng thư ký: A. LEBRUN.

Tuần sau bốn quán sẽ ấn hành chỉ dụ mới này thiết lập Phước thiện đường cho khán quan tâm tưởng.

### ÂU MỸ TÂN VĂN

(Chronique Européenne et Américaine)

### 歐美新聞

Xả quan thành Nhiều do gần bị thích. Vụ xã-trưởng thành Nhiều-do tên Mitchell gần bị thích xảy ra trong ngày 17 avril rồi đây.

Số là hồi quan xã ngôi xe hơi mà ra vừa tới cửa nhà hội thành phố thì có một lão già bước tới bắn ngải một mũi súng sáu. Số mạng quan xã chưa tới, nên viên đạn vệt qua trúng phía khác nhằm ngan hàm người kia tên là Polk và làm gãy 2 cái răng.

Lão già ấy bị bắt dẫn lại bót, thì khai tên tộc là Rose, 71 tuổi.

Linh có lục trong túi ông già ấy gặp 2 cái thơ nói nhiều lời trách móc quan xã vì đang lo bầy bò thắm lập điều luật mới gia thêm quyền cho cò nhứt tuần thành.

Nhờ chơn giống chơn nên con nhìn được cha.— Bên nước langsa hôm 20 avril có xảy ra một vụ kiện lạ kỳ.

Đàng tiên bị thưa trước Tòa rằng ngoại trừ các lễ tôi đã trưng mà làm

chứng M. X. bị cáo là thiệt cha của đứa con tôi, thì tôi còn một lễ này đích xác không cái chối được: là M. X. có tạt quẹo bàn chơn tả, trước khi tòa làm lý đoán tôi xin tòa hãy đòi M. X. đến đây, tôi sẽ bồng con tôi đến mà đo chơn với nhau, con tôi nay nên 2 tuổi.

Quan trạng sư cãi bình người liền có trưng ra nhiều lễ trong quyển sách thuộc làm chửng con thường giống hình cha, «hồ phụ-sanh hồ tử».

Tòa liền đình vụ kiện ấy lại 8 ngày nữa đến kỳ định thì M. X. có mượn quan trạng sư cãi lễ cho dặng giải nghĩa câu « hồ phụ sanh hồ tử » ấy.

Nhiều do, 250 thợ đào mỏ bị chôn dưới đất — Mỏ khoan than đá tại Beckey ở hướng tây (lĩnh Virginie) bị lửa đất nổ có 250 thợ đào mỏ bị chôn dưới đất, người ta đồn các thợ ấy chết gần hết.

Nay tòa lên án nói. Trong luật không có định dọ chơn cha con mà nhin.

Chù Lò thịt và luật nghì ngày chúa nhật. — Các Tòa án tại thành Berlin định rằng: Nhơn dân toan quốc phải y theo điều luật bài lam việc xác dặng nghì ngày Chúa nhật, dáu các quan cũng phải vắng thừa luật nước.

Số là ngày chúa nhật nọ nhằm buổi sớm mai, người Bộ-Thiện của Hoàng-đế Đức gõ giày-thép-nói «bào lo thịt sai trẻ đem một mỡ dôi heo và thịt dùi muối vào cung.

Chủ lò thịt được tin liền hồi hả gói mấy món ấy giao cho một tên bồi biếu cỡi xe máy đem cho Bộ-Thiện trong cung, chẳng kể chi đến luật nước.

Tên bồi này đi dọc đường bị mã-tà bắt giao cho Tòa phạt, tên ấy liền trưng ra một khoản luật rằng: «Hề chuyén chi là việc lợi chung cho nhiều người thì nên cữ chỉ tức tốc.» Nó lấy đó mà phân phó với Tòa rằng—là các món đồ ấy này phải đem vào cung Hoàng-đế mà dái các quan đến kiến giá.

Tòa phân rằng việc nghinh tiếp các quan khách không can chi với

thịt dôi và dùi muối. Mấy chur Bộ-thiện của Hoàng-đế phải tiên liệu sắm mua các món ấy trong ngày thứ bảy để dành qua ngày chúa nhật cũng được vậy. Hề luật chung thì dẫu là Hoàng-đế cũng phải vắng giữ theo như thứ dân.

Tòa bèn phạt chủ lò thịt 5 quan tiền va.

Luật nước lớn hơn vua chúa, như vậy mới là công bình, chớ không phải hề bà con với quan thì ăn hiếp thiên hạ được dẫu!

### GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN

ÍT LỜI KINH TRUYỆN

(Explications de quelques passages des classiques chinois)

ĐẠI-HỌC (tiếp theo)

(Science des adultes)

Dùu nhơn nhơn phóng lưu chi, (Chỉ người có nhơn là hay phóng dầy đó.)

Bình chur tứ di, bắt giữ đồng trung quốc.

(Đuổi ra mọi rợ bốn phương, không cho cùng ở trong nước.)

Thử vị duy nhơn nhơn năng ái nhơn năng ở nhơn.

(Đó mới gọi rằng: Chỉ người có nhơn là hay thương người, hay ghét người.)

Kiến hiền nhi bất năng cữ, (Biết người hay mà không dưng.)

Cử nhi bất năng tiên, mạng giá. (Dùng mà không dùng ngay, là dự dự vậy.)

Kiến bất thiện nhi bất năng thời, (Biết người chẳng hay mà không bỏ.)

Thời nhi bất năng viên, quá giá. (Bỏ mà không xa dặng, là lỗi vậy)

Hảo nhơn chi sở ở, (Ham sự người ta ghét.)

Ồ nhơn chi sở hảo. (Ghét sự người ta ham.)

Thị vị phát nhơn chi tánh. (Đó gọi là trái cái tánh của người ta.)

Tai tất dãi phù thân. (Vạ ắt kịp tới mình.)

Thị cố quân tử hữu đại đạo. (Bởi vậy người quân tử có cái đạo lớn.)

Mỗi nhà thơ ai vậy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn gồm

**Tất trung tín dị đắc chi,**  
(Tất có ngay thẳng chắc chắn thì  
đặng đó.)

**Kiều thái dĩ thất chi.**

(Kiều ngạo buông lung thì mất đó.)  
Đây cũng là lời thầy Tăng-tử giải  
thiên Tân-thệ, và mấy trương trên,  
đặng cho rõ cách lý tài và dụng  
nhơn là đường nào.

Coi trong thiên Tân-thệ thì rõ  
những người ái quốc là rất nên  
thương, mà những đứa quyền gian thì  
thậm khả ố. Song biết đặng cách  
thương ghét như vậy, là chỉ có người  
bác ái chi quân tử là thấy những đứa  
đố quốc hại dân, thì ghét đáo đẽ,  
định vào luật lưu đồ, đặng mà đuổi  
ra ngoài mọi rợ bốn phang, cho  
tuyệt giống sớm nước Tân mà chiều  
nước Tấn, chớ không cho ở trong  
nước, đặng mà truyền nhiệm giống  
độc cho người ta, Đó là chỉ có người  
rất công bình, không thiên tư, là hay  
thương người ghét người như vậy.

Song thiên hạ ai cũng đặng như  
bực đó cả sao? Thường phần nhiều  
biết thương người đó có lòng ái quốc,  
mà lại không dùng, hoặc muốn dùng,  
mà không dùng ngay, ấy là mình dụ  
dự, và biết ghét người đó là đứa hại  
dân, mà lại không đuổi, hoặc muốn  
đuổi mà không đuổi xa, đó là mình  
lầm trái.

Nếu không rõ như vậy, mà những  
đứa giết người không dao, ai cũng  
ghét mà mình lại thương, còn những  
người bỏ mình vì nước, ai cũng  
thương, mà mình lại ghét, đó là bất  
cận nhơn tình, (chẳng giống như  
tình người ta) thì tai họa tất lâm tới  
cho mình ngay.

Bởi vậy người có trách nhiệm ấy,  
có cách chánh trị lớn, phải ngay  
thẳng trặc trắn, thì mới giữ đặng,  
nếu kiêu ngạo buông lung, thì có lẽ  
nào giữ được bao giờ.

**Diễn luận**

Phải lắm! Dụng nhơn hừ dụng  
mộc, một cái nhà kia, cột nào cũng  
cong, thì nhà chắc phải sập, lựa là  
nước mà người nào cũng nịnh, thì  
nước lẽ nào không nguy. Nên phải

lưu đồ những đứa bất thức nhơn gian  
tu qui sự, ra cho khỏi xử, đặng cho  
khỏi truyền nhiễm-như bệnh dịch.

Chớ mình là người trên, cuộc an  
nguy hệ ở một tay, thiết đã biết người  
có một lòng vì nước vì dân, mà  
không chịu dùng, rõ đứa kia miệng  
ngọt lòng gươm, mà không chịu bỏ.  
Cái đó thiết là như gậy cái giống  
nguy vong, có lẽ nào mà hưởng cái  
phước thẳng bình cho đặng lâu bao  
giờ.

Kia những người trung can như  
thiết thạch, nước dân ai cũng tôn  
như Bắc đầu Thái-son, mà mình  
đem chém giết, đem lưu tù, còn  
những đứa đố dân chi mâu tặc, thiên  
hạ ai cũng ghét như độc xà mắng thú,  
mà mình cho chức trọng, quyền  
cao. Như vậy thiên hạ sao là không  
loạn, thân mình có lẽ nào yên.

Bởi vậy mình phải cho quang  
minh chánh đại, công bình như cái  
cán cân, ấy là cái gốc dụng nhơn là  
vậy đó

Nay xin lược thêm mấy lời về nghĩa  
thiện cận của chơn tình thể thái hiện  
tại bây giờ, thì cũng có sự người ta  
thương mà mình nên ghét, có cái  
người ta ghét mà mình đáng thương.

Cái đó như đờn ông, có người trọn  
một đời ngồi giữ ông *láo*, ai thắng tru,  
ai bại liệt trong địa cầu chẳng biết  
ai ai. Đó nhơn cách như vậy, thì  
nhơn tình ai cũng khen là nhà có  
phước. Chớ kẻ biết thì gọi là tu mi  
nhĩ can quốc, đờn ông mà như thể  
đờn bà.)

Còn những người anh hùng hào  
kiệt tri những làm quá hải đoạn  
kinh, chẳng cần chi đến việc sanh  
nhai trong gia đình, thì người ta  
nghĩ cho là phượng đảng-tử, chớ  
người biết thì khen là trượng phu  
hồ thỉ tứ phương.

Như những đứa du thủ du thực,  
nay trà đình mai tửu điểm, khi yên  
thất lúc đồ trường, bọn phá gia chi  
tử kẻ chi phiến cho dơ bứt mực.

(*Sua sẽ tiếp theo*)

**KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI**

(*tiếp theo*)

(*Poème de Kim-Vân-Kiều*)

**金雲翹新解**

1349 (Kiều từ gieo xuống dòng ngân,  
1350 (Nước xuôi hồng đã trở gần tận nơi.  
1351 (Ngư-ông kéo lưới vớt người,  
1352 (Gầm lờ Tam-hạp rõ mười chẳng ngoa.  
1353 (Trên mai vớt lọt áo là,  
1354 (Tuy đầm hơi nước, chưa lòa bóng gương.  
1355 (Giác-duyên nhìn thiết mặt nàng,  
1356 (Nàng còn thiêm thiếp giấc yàng chưa phai  
1357 (Mơ màng phách quế hôn mai,  
1358 (Đạm-tiên thoát lại thấy người ngày xưa.  
1359 (Rằng tôi đã có lòng chớ,  
1360 (Mắt công đã mấy năm thừa ở đây.  
1361 (Chị sao phận mỏng đức dày,  
1362 (Kiếp này cũng vậy, lòng này dễ ai.  
1363 (Tâm thành đã thấu đến trời,  
1364 (Bản mình là hiếu, cứu người là nhơn. (a)  
1365 (Một loag vì nười vì dân,  
1366 (Dương công nhắc một đồng cân đã già.  
1367 (Đoạn trường sớ rút tên ra,  
1368 (Đoạn trường thi phải đưa mà giả nhau.  
1369 (Còn nhiều hưởng thọ về lâu,  
1370 (Duyên xưa tròn trắn phước sau đời dào.  
1371 (Nàng còn nợ ngàn biết sao.  
1372 (Trạc-thuyền nghe tiếng gọi vào bên tai.  
1373 (Giữ mình thoát lĩnh giấc mai,  
1374 (Bằng khung nào đã biết ai mà nhìn.  
1375 (Trong thuyền nào thấy Đạm-tiên,  
1376 (Bên mình chỉ thấy Giác-duyên ngồi kề.  
1377 (1349) Đoạn này nói về Túy-kiều,  
1378 từ khi gieo mình xuống dòng sông  
1379 Tiên-đường, nhơn gặp đặng con  
1380 nước chảy xuôi, nên thuận dòng trôi  
1381 ngang vào lưới Ngư-ông.  
1382 (1350) May sao Ngư-ông vừa kéo  
1383 lưới lên, hồng đầu vớt được chị ta,  
1384 gằm ra biết lời sư Tam-hạp, nói  
1385 chẳng ngoa chút nào rảo, thiết là thầy  
1386 Quỷ cóc phục sanh, nên tiền-tử như  
1387 vậy.  
1388 (1351) Đoạn đề chị ta lên mũi thuyền,  
1389 thì áo quần ướt át, hôn vĩa mơ màng,  
1390 song tuy hơi nước đầm dề, nhưng  
1391 còn thoi thóp thớ, màu gương coi  
1392 vẫn chưa lu.  
1393 (1352) Vãi Giác-duyên nhìn rõ thiết  
1394 mặt nàng Kiều, kè tai mấy tiếng gọi  
1395 to, mà chị ta vẫn mơ màng giấc mộng  
1396 Hoa-tử, chẳng hề động dậy chút nào  
1397 rảo.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

(1353) quốc văn  
thơ thả  
thấy ch  
bọn tợ  
nghĩa  
trước.  
(1354) nói ràn  
mấy nà  
chực ru  
(1355) mông đ  
xưa n  
nào bần  
(1356) của chi  
bản mi  
thoát tr  
ra thú,  
binh.  
(1357) nước v  
đức mà  
công k  
(1358) rút tên  
tràng n  
trả lại  
(1359) còn dài  
thọ cũn  
đặng v  
đầy đ  
(1360) ngàn, c  
ra, ngh  
tiếng k  
là Trac  
(1361) mắt cò  
chưa bi  
Coi! t  
Đạm-ti  
chỉ có  
tỉnh lãn  
màng n  
(a) Đầy  
Trong  
thuật nh  
thứ 13 c  
lộn nèn

(1353) Chị Kiều ta đang khi phách quế vẫn vơ nơi thủy-quốc, hồn mai thơ thần chốn tiên hương, bỗng lại thấy chị Đạm-tiên cũng là người một bọn trong hội đoạn-tràng, mà kết nghĩa u-minh tự mười lăm năm trước.

(1354) Chị Đạm-tiên mừng chào mà nói rằng: Chị sao chậm vậy? Tôi mấy năm nay mất công ở đây mà chưa rước chị hoài.

(1355) Chị ơi! Sao mà chị phận mỏng dức dày như vậy? Thôi kiếp xưa nợ đã trả rồi, kiếp này người nào hằng được.

(1356) Những một tấm trinh thành của chị cũng đã cầm động trời đất, bán mình chuộc cha, cho nhà Thông thoát trong linh-ngữ, khuyên chồng ra thú, cứu trăm họ khỏi kiếp đao binh.

(1357) Thiệt là dốc tấm lòng vì nước vì dân quá đời, nhắc can công đức mà trừ với nợ oan khiên, thì âm công kể hồi còn dư.

(1358) Nay trong số đoạn tràng đã rút tên ra khỏi, mười bài thơ đoạn tràng ngày trước, cũng xin đưa mà trả lại cho nhau.

(1359) Thôi! Còn non còn nước còn dài, thì lộc trời về sau hưởng thọ cũng còn nhiều, duyên xưa cũng đặn vuông tròn, phước sau lại càng đầy đặn nữa.

(1360) Chị Kiều ta vẫn còn ngờ ngẩn, chưa biết là đâu, tỉnh tỉnh lần ra, nghe đầu bên tai vắng vắng có tiếng kêu tên pháp danh của mình là Trạc-toàn.

(1361) Liền giật mình tỉnh dậy, hai mắt còn bâng khuâng ngờ nghệch, chưa biết ai là ai, mà giám vội nhìn. Coi trong thuyền không biết Đạm-tiên đâu mất, thấy bên mình chỉ có vãi Giác ngồi đó mà thôi, nghĩ mình lần ra, mới biết rằng mình, mơ màng một giấc chiêm bao.

(a) Đây mới là cứu Từ-Hải.  
(Sau sẽ tiếp theo)

**ERRATUM**

Trong bài *Thái tây cổ kim tư tưởng học thuật* nhật trình số 328, trang thứ 9 hàng thứ 13 có tiếng *Hậu môn* vì ấn công để dấu lộn nên xin sửa lại *Hậu-môn*.

L. T. T. V.

**THẮT THẬP NHỊ CO' XẢO KÌ SỰ'**

(Les 72 merveilles de la civilisation)

**七十二機巧奇事**

**Khí-cầu nguyên do**

(Aérostation)

Khí cầu (ba-lông) là một cái máy kia nhẹ hơn khí trời nổi trên không trung máy ấy phải chia ra làm 2 phần đại khái: 1. là một cái khí-cầu bao bằng vải mỏng đựng khí than (gaz) nhẹ hơn khí trời, hai là một cái giỏ đương bằng nang có vành tròn bằng cây, cột dòng theo dưới khí-cầu, Người ta dùng khí nóng (hơi lửa) hay là khinh khí (hydrogène = hy-trô đen) khí thấp đèn (gaz d'éclairage) mà làm cho khí-cầu phồng ra. Những khí-cầu nào mà phồng ra với khí nóng thì thường đặt tên là (*Mông-gô-phi-e-rô*) thứ đó đời nay người ta ít dùng lắm. Thứ khí-cầu bây giờ người ta hay cỡi thì thường có hình như cái bầu tròn, một đầu nhọn, một đầu tròn. Vẫn khí-cầu thường dùng khí thấp đèn mà phồng nó thì có nhiều thứ lớn nhỏ từ 600 thước chuông đến 3000 thước chuông. Bao ở ngoài thường làm bằng lụa, mà vì lụa mắc tiền nên nhiều khi họ dùng bố vải mà làm, trên lụa hay là bố có nhún thứ dầu kia làm cho nước hoặc khí trời đừng lọt qua được. Ở phía trên đầu khí-cầu thì có một tấm bưng, có 2 cái chên đỡ bưng bằng cao-su, có đặt giầy dũi để đỡ đỡ cái tấm bưng ấy tự ý, mình ngồi dưới giỏ cứ cầm giầy dũi mà dực, giầy dũi đó giăng ngang qua cái khí-cầu, còn cái chên đỡ ấy thì đầu dưới có cái lỗ, lỗ ấy gọi là cái ruột để cho khí than (gaz) thổi phồng mà thoát ra khỏi ngoài vỏ. Chung quanh giỏ có để những là mỏ neo và giầy dũi. Giầy dũi là một sợi giầy dài chừng 100, 150 thước thông xuống đất và nhiều túi cát đựng khí muốn khí-cầu phồng lên cao thì quăng bớt cát đi. Khí-cầu chở nổi nhiều ít thì tại nơi khí nhất ở trong khí-cầu mạnh cùng yếu. Mỗi thước chuông khí dùng mà

phồng ba-lông, khí nó nóng cái ba-lông khỏi đất vượt lên trời thì khí ấy cất nổi 700 gr. hoặc 1.100 gr. sức nặng, tùy theo như dùng khí thấp đèn (gaz d'éclairage) hay là khinh-khí (hydrogène), ấy là cân cái sức nó tổng lên. Mà hệ khí ba-lông bay cao chừng nào thì sức tổng lên bớt chừng ấy, là vì khí trong ba-lông theo lỗ vải hay là xả hơi mà ra, cũng là tại cái bao ngoài bị ướt; còn khí-cầu hề lên cao chừng nào, thì khí trời lại nhẹ chừng ấy, vậy khí nào mình muốn khí-cầu lên cao hơn thì phải thêm sức cho nó vì càng lên, càng mất sức lần.

Ấy vậy muốn cho ba-lông bay nổi lên trời thì phải tinh cái vỏ nó nặng là bao nhiêu, giầy, chạt, mỏ neo, cát, giỏ, người ngồi mà sức cự lực của khí trời, đoạn mình cho khí nhất trong ba-lông mạnh hơn thì tự nhiên nó phải vượt lên cao chứ gì.

Khí ba-lông phồng thẳng cứng rồi mà nó chưa chịu bay thì người ngồi trong giỏ quăng bớt vài bao cát tự nhiên nó bay lên, bằng có muốn chế sức nó, hoặc muốn xuống đất thì phải dực giầy dũi xả bớt hơi, thì tự nhiên nó hạ địa. Khi gần tới đất phải quăng giầy dũi rồi quăng mỏ neo móc đất để cho nó đứng lại. Như ít gió thì sẽ hạ địa, còn như gió mạnh thì khó lòng cho người ngồi trong giỏ, vì cái giỏ bị gió thổi ba-lông mà va, đụng cây cối nhà cửa, nhiều khi phải lộn đầu, sặt máu mũi

Tuần sau sẽ luận tới.

G. CH. TRANCHANH.

**ĐÀM LUẬN LUẬT BUÔN**

(Causerie sur le droit commercial)

Vì trong Nam-kỳ có nhiều vị muốn lập hùn buôn chung hoặc xuất vốn nhà buôn riêng mà chưa rõ Luật buôn, thì nhiều khi lúng túng hoặc bị nhiều điều thiệt hại, nên tôi chịu khó dịch ra nom cái đại lược Luật buôn Langsa cho bạn đồng bang coi lấy đó mà làm theo đúng tránh mấy điều hại.

**Nói về cách buôn**

Các cách buôn trong luật đã kể ra, ta nên tóm lại làm bốn loại đại khái:

- Một là cách mua đi bán lại
- Hai là cách buôn khác và các nghiệp nghề.

Mỗi nhà thơ giầu thén đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Bà là lập hàng bạc cho vay, đổi chác bạc tiền và làm mai mối trong việc tiền bạc.

Bốn là cách buôn bán.

1° Cách mua đi bán lại

Ai mua đồ thổ-sản (trái trứng lúa bắp v. v.) hay là hàng hóa mà bán lại thì luật cho là làm nghề buôn, hoặc đồ thổ-sản ấy, hàng hóa ấy, đem về sửa đổi lại mà bán hoặc đem về cho mướn mà thu lợi, thì cũng gọi là nghề buôn.

Song phải có nhiều cách thức vào đó mới thành nghề buôn.

a) Trước hết phải có mua đi.

b) Phải là cuộc mua đi đáng bán lại hoặc để cho thuê cho mướn mà thu lợi.

c) Phải là cuộc mua đồ thổ-sản hoặc hàng hóa.

1° Phải có xuất vốn nhà mà mua đi (a).

2° Phải có mua đi đáng mà bán lại, hay là cho thuê cho mướn thu lợi; nghĩa là trong lúc mua đồ mình có ý để bán lại kiếm lợi. Nếu có ý mua để dùng việc nhà rồi sau bán lại, dầu có lời cũng không gọi là buôn bán, ấy là quyền lợi tự do mỗi người mua sắm đồ chi, sau không dùng, bán lại cho kẻ khác, như vậy thì chẳng phải là cuộc buôn, và cuộc buôn phải là cuộc làm mai mối cho hai đảng đáng kiếm lợi mới là thiết cuộc buôn, và lại mua đồ thổ sản hoặc hàng hóa mà bán lại cho người dùng thì chẳng phải là mua cho mình, ấy là cuộc làm mai mối cho một đảng trông trả có ra hoặc tạo sản ra và một đảng cần dùng đồ ấy mà xài hoặc ăn.

Dầu đồ ấy mua sao bán vậy, hay là đem về làm lại, sửa đổi lại, thì cũng là việc buôn cả (b).

3° Phải là cuộc mua đồ thổ-sản hoặc hàng hóa nghĩa là vật chi cũng được mà ngoài trừ đất cát nhà cửa là đồ không hề đem đi đâu được.

Bởi vậy việc mua đất ruộng nhà cửa mà cho mướn đáng thu lợi thì chẳng phải là cuộc buôn, hoặc việc khai mỏ khoáng, mỏ đá, đào kinh biển thì chẳng phải là cuộc buôn.

Bán lại và cho mướn. — Trong khoản thứ 632 Luật buôn có luận đến việc mua, mà không thấy luận qua việc bán lại và việc cho mướn. Song sự bán lại và sự cho mướn với sự mua chẳng khác nào như bóng theo hình chẳng cần luận làm chi.

Nhưng mà nếu trước không có mua mà sau có bán, có cho mướn, ấy là chẳng phải cuộc buôn. Thí dụ như ai soạn cuốn sách gì ra rồi đem đi bán cho nhà in, hoặc trồng cái chi trong vườn ruộng mình rồi nó sanh sản ra mình hái gặt đem đi bán thì chẳng phải là việc buôn (khoản thứ 638 Luật buôn.)

Hề đủ cách thức đã chỉ thân trên đây chi là cuộc buôn đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

G. CH. TRANCHANH, lược dịch.

# CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

## Phương-ngôn

Rien n'est plus désagréable qu'un homme qui se cite lui-même à tous propos. Không chi khó chịu cho bằng cái người ngồi đầu cứ việc khoe mình luôn.

LA ROCHEFOUCAULT

Nous apprendre notre devoir n'est rien, si on ne nous le fait aimer. Dạy ta cho biết việc bổn phận, mà không kiếm cách làm cho ta ái mộ bổn phận ấy, thì là việc vô ích, dạy mà làm gì.

VINET

Il n'en vaut pas la peine! c'est là un de ces mots capables d'en gloutir tout une vie. « Chẳng cần gì ». Câu này có lúc làm hư cả đời con người.

M. F.

KY-LÂN-CÁC, diễn nói.



Truyện Thủy-hủ nói Võ-Tông đã hổ tại núi Võ-dương-Gang; nếu khi ấy Võ-Tông biết dùng sữa bò hiệu LA PETITE FERMIERE mà uống thì sẽ đã vạc cộp như vạc nhái vậy.

Mỗi nhà thơ giấy thép, đều có nhạ: ra nhựt trình Lục-tinh-tân-vân, giùm

# VĂN-HOÀ TỰ-ĐIỂN

(Recueil du Langage fleuri et des Expressions élégantes)

## A (liếp theo)

CÂU CHỮ NHO	DIỄN RA NÔM	DỊCH CHỮ LANGSA
Ác khí	Khi độc	Emanations pestilentielles
Ác phụ	Đòn bà dữ	Méchante femme
Ái lân, ái liên	Thương xót	Miséricorde, commisération
Ái-tử	Mồ côi mẹ	Orphelin de mère
Ái-đơn	Đơn kè việc thăm khồ	Une plainte
Ái bi, ái thăm	Buồn thăm	Triste
Ái điều	Đi cùng đám ma	Apporter ses condoléances à quelqu'un dont l'un des siens vient de décéder.
Ái hoài	Thương nhớ	Penper à...
Ái ai phụ mẫu sanh ngã cù lao	Thương thương cha mẹ, sanh ta khó nhọc	J'aime beaucoup mes parents qui ont eu de la peine à me mettre au monde
Ái-tình	Tình thương	Amour
Ái nhơn như ái kỹ	Thương người như mình vậy	On aime ses prochains comme soi-même.
Ái nữ	Con gái yêu dấu	La fille chérie
Ái ốc cặp ô	Vị cái óc nhà sợ hư, mà dung con qua.	On épargne le corbeau par crainte d'abîmer le toit, en luilancant des pierres.
Ái khanh!	Nàng yêu dấu!	Chère amie! Chère femme!
Ái thiếp!	Vợ nhỏ yêu dấu!	Chère concubine!
Ái phi!	Bà thứ yêu dấu!	Chère seconde Reine!
Ái chỉ nàng vật hồ	Có lẽ nào thương con mà không sửa phạt	Peut-on ne pas châtier ceux que l'on aime
Ái-quan	Ái ngoài ranh	Défilé des frontières
Ám tư	Liều tu trên núi	Lieu de culte sur les montagnes, ermitage
Ám địa	Lén	En secret, subrepticement, clandestinement
Ám kế, ám mưu	Ám mưu, mưu thâm	Dresser des embûches, cabales
Ám độ Trần-thương	Kéo binh đi lên ngã Trần-thương (đường Ba-thực về Kinh-sư)	Mobilisation à la sourdine en suivant la route de Trần-thương (route de Set-souen à la Capitale)
Ám hiệu	Hiệu lệnh kín	Mot d'ordre, mot de ralliement
Ám sát	Giết lén	Faire assassiner
Ám á sắt sá	Giận quá gầm hét không ra tiếng	Rugir de colère
Ám đạo	Đặt thuốc súng lén mà phá giặc	Une mine pour surprendre l'ennemi
Ám long	lồng vẽ thủy mặc	Le dragon dessiné à l'encre sans couleur
Án dật	Ở yên	Vivre en paix
Án ninh	Bình an	Paix
Án nhàn	Thong dong	Paix et tranquillité
Án cư lạc nghiệp	Vui lòng làm ăn	Vivre heureux et content
Án bộ khá dĩ đương xa	Đi bộ cũng bằng đi xe	Aller à pied vaut bien aller en voiture
Án cảm tự chuyên?	Há dám lảnh việc ấy mà lo một mình sao?	Comment oserais-je entreprendre cela avec mes propres moyens?
Án khả nghi hoặc?	Sao lại còn nghi ngờ kia?	Et pourquoi pourrait-on supposer...?
Án binh bất động.	Không cho động binh	Immobiliser l'armée
Án nghiệm	Xét kĩ cho ra lẽ phân minh	Examiner sérieusement une affaire pour la tirer au clair
Anh hùng	Người anh hùng	Héros.
Anh kiệt, anh hào, anh tài	Người danh tiếng, khôn khéo	Homme illustre, habile
Anh danh	Giỏi dấn	Fameux
Anh nhi, anh hải	Con trẻ	Enfant

Còn sót đâu xin chỉ giùm. — Tous droits réservés. G. Ch. TRANCHANH.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

# THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

La chand de Fonds (suisse)

Kính lời cho ông hay rằng tôi có tiếp đáng hai ve thuốc Dragées Rabuteau của ông đã sẵn lòng gửi đến cho tôi, vì tôi có gởi thơ mua thuốc ấy của ông

Tôi lấy làm cảm ơn ông hết sức, bởi vì thuốc ấy nó làm cho tôi đáng mạnh giỏi luôn. Khi trước tôi mất máu, yếu cho đến đôi đi chẳng đứng, cũng nhờ thuốc thần hiệu ấy cho nên nay tôi thiệt mạnh như thường, chẳng còn đau ốm chi nữa.

Mme B. M.

## Chạy đàng mồ mả đàng mã Chạy thầy cắc mả thầy con

Ở đời chẳng có cái chi khoái cho bằng huợt trường. Nếu ở đi mà muốn thông, thả mà chẳng được huợt trường thì làm sao' thông thả với thiên hạ.

Bởi ấy cho nên sự bôn huất tuy thiên hạ ít hay lo đến, chứ nó là một bệnh rất hiểm nghèo hơn bệnh dịch khí, ấy là lời luận hữu lý những người có ăn học phải phục vậy Sự bôn huất nó làm cho đồ vật thực đồn dập trong đại trường, trong bao-tử, bên sanh ra một thứ độc dược, sẽ làm hại cho cả châu thân. Cái ruột mình chẳng phải là cây là đá, nếu bị vật thực đồn dập lâu ngày như vậy thì sẽ hư hại mà chết.

Vật thực nó đồn dập lại đại trường tại bao-tử, bên trở ra ở hang của chur độc trùng. Thường thường hề trong mình mạnh giỏi đi sông bến có chừng, thì trong mình mới việc an-hảo, dầu cho phân là một vị thuốc độc đi nữa, mà hằng ngày đường đại tiện huất bón, nên làm sao an hảo đặng.

Sự hại ấy rất lớn, cho nên tự cổ cấp kim thiên hạ ai ai, lâu lâu cũng lo tẩy trường một lần.

Khi trước thiên hạ hay tra thông khoan, uống thuốc xổ vắn vắn, mà vì chẳng thấy hiệu nghiệm chi, cho nên lần lần thiên hạ ít hay dùng cách đó.

Mà cách vài năm nay, coi thiên hạ lại ưa uống thuốc xổ, hề ai bán thuốc tiêu đàm xổ đàm, hạ lợi mau mau đều mua uống làm cho đến đổi các quan lương-y phải giật mình mà lên tiếng ngăn đón.

Có một ông lương-y rất có danh tiếng là ông Burlureaux bên thổ lân tinh thần huợt bút ngọc đặt ra một cuốn sách cương mục đề là: sự tẩy trường là đều đại cho dân trời.

Cùng nghĩ tới xét, thì ông lương-y này lời luận rất hữu lý, vì các thuốc hạ lợi đều là vị độc dược. Bởi vậy cho nên người ta có nói hề mỗi lần uống thuốc xổ, thì cũng như khởi sự mình thuốc mình vậy.

Tuy mới ban đầu chưa thấy, chứ hề mỗi tháng mà uống năm lần mười lần, thì sự hại liền thấy rõ. Hoặc uống hoài no quén ruột thì phải đổi thuốc, hoặc phải uống nhiều hơn mới cử nổi. Xin hãy nghe lời luận của ông Arnozán:

« Hễ mỗi lần uống thuốc hạ lợi thì sẽ bị trường nhiệt, nghĩa là nóng trong ruột. . . .

Nếu uống thường thì nó sẽ làm cho đại trường biếng nhác, bởi ấy mà sanh ra bệnh huyết suy. Mà nếu không uống thuốc hạ lợi thì làm sao? hà đi để hơi phân nó xi làm cho huyết khí ở trước hay sao.

Ấy vậy chư công phải rằng mà lựa thuốc hiền hậu mà uống bởi vì trong hai đều hai thì phải lựa cái đều hai nhỏ mà dùng. Mà mấy ai hay nghe lời phải như vậy.

Bởi ấy cho nên có người mới trú nghĩ tìm kiếm một thứ thuốc rất tinh thần, rất hiền lương đặng giúp đại trường cử động tự nhiên, chẳng hề phạt tí hại trường.

Vị thuốc ấy hiệu là JUBOL mà quan lương y Frankel đã có luận giữa Thái-y viện ngày 28 juin rồi đây.

Lời luận ấy như vậy: « Tôi hết sức trú nghĩ, kiểm cách trị bệnh bón cho khỏi hại trường.

Theo ý tôi, bệnh bón sanh bởi tại đại trường biếng nhác, nay muốn cho huợt trường, thì phải giúp cho đại trường cử động tự nhiên. Tôi bèn dùng thuốc JUBOL từ một hoàn đến ba hoàn, thuốc ấy rất nên thần hiệu, song phải uống cho vài ngày thì mới thấy hiệu nghiệm.

Chẳng có bệnh bón nào mà trị chẳng hết, mỗi đêm uống hai ba hoàn thuốc JUBOL mà dùng nhai, phải nuốt trọn, vì trong ruột thuốc rất đắng.

EMILE GAUTIER

Có bán trong các tiệm the Namuố ky

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đàng, chủ tiệm là G. RENOUX như ở hàng bảo-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy binh, môn hải số 215. Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

## SÁCH MỚI

(Bibliographie)

Nhà in « Imprimerie d'Extrême-Orient tại Hanoi, mới in riêng ra một quyet sách tên các hiệu buôn bán, nghề nghiệp và canh nông rúc ra trong lý-lịch thường in mỗi năm.

Ai không có tên hay là có mà sai lầm muốn đem vào hay là sửa lại, thì phải cho nhà in ấy hay lập tức.

## CHƯ VỊ ĐÃ GỬI BẠC

đơn quan lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà vô đến nưm ích mở mang cuộc văn minh

Số phát	nhứt-trình	Mandat	đơn
903	N. T. T. Longny	5 \$	534892
518	T. M. T. Choibn	1 75	513329
1466	T. N. C. Càngan	5	523721
1633	V. V. H. Kom pongthom	6	546735
725	B. C. B. Lapvo	5	561404
1503	H. T. Đ. Vungliem	6	516288
418	P. C. T. Tráon	2	520337
1619	M. Kompongthom	2	546729
750	N. T. L. Caibé	6	519294
726	T. H. D. Lapvo	5	561432
372	N. K. N. Longthành	5	426169
453	T. K. H. Omón	6	561284
1219	F. C. Tânán	4 20	545902
171	T. Bachieu	2 50	558917
1302	N. T. H. Tâyninh	5	562601
586	N. V. C. Giadinh	5	460908
1613	B. Preyveng	6	559841
454	N. V. O. Cairang	5	528290
598	V. T. T. D. Giadinh	6	460905
1038	L. B. T. Saigon	Bạc mệc	5
1066	L. K. K. Saigon	6	

## HÃNG TÀU LỤC-TÍNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường	Ngày	Giờ
<b>Đường Bangkok</b>		
Tàu Donai chạy	12 Juin	3 giờ chiều
<b>Đường Cao-mán</b>		
Tàu Mekong chạy	9 Juin	9 giờ tối.
• Battambang chạy	11	9
• Attalo chạy	13	9
<b>Đường Lục-tính</b>		
Tàu Namky chạy	8 Juin	9 giờ tối.
• Mouhot chạy	10	9
• Feis. Garnier chạy	12	9
<b>Đường Lào</b>		
Tàu Mekong chạy	9 Juin	9 giờ tối.
• Attalo chạy	13	9 giờ tối.
<b>Đường Cap &amp; Baria</b>		
Tàu Khmer	7 Juin	6 giờ 1/2 sớm
•	8	9
•	9	8
•	11	8
•	12	9
•	13	trưa 12 giờ.
<b>Đường Tâyninh</b>		
Tàu Hainam chạy	11 Juin	8 giờ tối.

Saigon, le 6 Juin 1914.

P. le Directeur de l'Exploitation, MARGUERIE.

Mỗi nhà thơ-giây thép đều có nhận mua nhứt-trình Lục-tính-tân-văn giùm

Có ý thễ, ayant l'intention ainsi, ayant cette intention, dans cette intention. Ý thễ, rappelle ce qui a été dit dans la phrase précédente, à savoir: que la femme avait résolu de suivre et d'épier son mari. On pourrait dire également có ý như thễ. Dậy, se lever, s'éveiller, sortir de l'état de sommeil et passer à celui de veille. Dans le même sens on dit également: thức dậy, (verbe double) mais dậy employé seul est plus poli. Thức et dậy sont synonymes. Dậy signifie en outre surgir. bệnh dịch dậy lên, la peste a fait son apparition, a surgi.

Đến lúc, arrivé le moment où, dès que. Ở nhà đi. A propos de cette tournure, nous rappelons ce qui a été dit précédemment: en annamite, pour indiquer le lieu d'où l'on vient ou d'où l'on revient, le point de départ d'une course, d'un voyage, on dit: être à un endroit et venir, ou être à tel endroit et en revenir, être dans un lieu et en partir.

Chi ta est le corrélatif de anh ta et, comme ce dernier, un terme familier que l'on rencontre fréquemment dans les narrations. On emploie souvent, également, pour désigner l'héroïne d'une histoire, l'expression con mẹ ấy la commère, la mégère. Chi ta est plus relevé que con mẹ ấy.

Anh ta	cứ	thui thủi
Notre homme	continue	seul
cắm đầu	mà	đi bước
fête baissée	et	marcha
mau,	đi	khắp cả
vite,	il alla	partout (dans)
cũng	chẳng thấy	ai
également	il ne vit pas	quiconque
chào	anh ta.	
saluer	lui.	

Cứ indique la continuité de l'action; il indique également une idée bien arrêter de faire une chose, sans s'occuper du reste, de ce qui peut arriver, des conséquences. C'est cette dernière idée qui est exprimée ici par cứ.

Thui thủi, seul, sans compagnon. On dit aussi, dans le même sens, lủi thủi. Le premier terme de l'expression thui thủi devrait également s'écrire avec le dấu hỏi, mais à cause de l'euphonie, on n'a conservé l'accent que sur le second.

Cắm đầu, tête basse. Đi bước marcher des pas; bước (un) pas. Thật mau, vraiment vite, très vite. Thật indique le superlatif et contrairement à la règle générale, il est placé avant l'adjectif.

Chào, saluer, se saluer, se dire bonjour, ne s'emploie que d'égal à égal. Dans ce cas, la personne qui répond au salut se sert ou du mot chào ou, s'il veut être très poli, du terme không dám. Le supérieur ne salue jamais l'inférieur le premier. Quand il a été salué par celui-ci, il peut lui répondre par không dám ou par ừ. Généralement il se sert de không dám; il ne fait usage de ừ que lorsque la distance qui le sépare de l'inférieur est vraiment très grande. L'inférieur qui salue un supérieur ne doit pas faire usage de chào mais du mot lay qu'il fait suivre de l'une des expressions ông, quan lớn, cụ lớn, selon l'importance des fonctions et l'âge de celui à qui il s'adresse. Il est à remarquer que le plus souvent le mot lay est précédé de bằm.

Người vợ	theo	mãi
La femme (qui)	suivait	sans cesse
cùng	chả thấy	ai
également	ne vit	quiconque
anh ta	mà	cũng
notre homme,	et,	également
ai	đứng lại	mà
quiconque	s'arrêter	pour
với	anh ta	một
avec	notre homme	un
		nhờ
		parole
	nào	
	queleonque	

Chả et chẳng sont un même mot écrit sous deux formes différentes.

Hỏi han, interroger, verbe composé.

Đứng, être debout, đứng lại s'arrêter, se tenir debout.

Nói truyện, raconter des histoires, causer.

Rồi sau	thấy	anh ta
Par la suite	elle vit	notre homme
đi	rẽ	tắt
aller obliquement (par un chemin)	raccouci	
vào	một nơi	hình như
pénétrer (dans) un endroit	ressemblant à	
bãi tha ma (nghĩa địa)		
cimetière		

Đi rẽ marcher obliquement. Le sens primitif de rẽ est: partager. Ex.: rẽ tóc, partager les cheveux, faire la raie Cây rẽ, cultiver de moitié, en partageant les produits de la moisson.

Tắt, court, raccouci, résumé. Nói tắt, parler brièvement, résumer. Đi tắt, đi đường tắt, aller par un chemin raccourci.

Bãi tha ma, cimetière. Bãi surface plane. Ex.: bãi cỏ, pelouse; bãi cát, banc de sable.

Anh ta	mới	sấn vào
notre homme	alors	se précipita dans
dám	người ta	
(un) groupe (ou)	l'on	
	lễ tạ mã	
	faisait une cérémonie funéraire.	

Sấn vào, pénétrer dans avec effort, se précipiter dans.

Đám người, réunion, groupe de personnes.

Anh ta	mới	hỏi
Notre héros	alors	demanda (et)
xin	lấy	mấy
prix (qu'on le laissait)	prendre les quelques	

giọt	rượu	thừa	và
gouttes	d'alcool	supplémentaire	et
mấy	miếng	thịt vét	
les quelques	morceaux	rebut de viande	

mà	người ta	ăn	uống
que	l'on (avait)	mangé	(et) bu
	còn	bỏ lại.	
(et) (qui) restaient	abandonnée.		

Thịt vét, rebuts débris de viande. Vét indique une double action: 1 celle qui consiste à détacher avec les baguettes et à réunir au fond de la cái bát les grains de riz et les parcelles de viande ou autre met qui sont adhérents aux parois; 2 à porter à la bouche de cái bát contenant ces débris et à pousser ceux-ci dans la bouche avec les batonnets. — Littéralement vét signifie gratter, curer. Ex.: Vét nồi, curer la marmite, enlever en grattant le riz carbonisé qui se trouve à l'intérieur de la marmite.

Anh ta	ăn	uống
Notre homme	mangea	(et) but
những đồ thừa ấy	ở	đấy
ces reste	à	cet endroit,

song rồi	lại	tắt tả	đi
ayant fini	à nouveau	en toute hâte	il alla
chỗ	khác	đề	
(vers) (un) endroit	autre	pour	

xin	nữa
demandeur	encore.

Những đồ thừa, littéralement les objets, les choses, les morceaux qui restaient.

Tắt tả rapidement, en toute hâte, se dépêcher. On dit aussi vội vàng.

Mỗi nhà, thơ giấỵ thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

# THƯƠNG TRƯỜNG

Từ ngày 20 Mai tới ngày 3 Juin 1914.

Vì các xứ lân cận giá lúa cầm cự, sợ còn sụt nữa, trời khởi sự mưa mà chưa đều.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng Juillet-Août 1914 là :

	VĨNH LỘC - GOCÔNG tròn	BAIXAU
Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.	2525 à 2430	"
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kê về bao, chở 9 phần rưỡi gạo nam lai lúa... thẳng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng. . . . . nhĩ bát	3.05	"
Gạo trắng : y một cách. hạng nhì.	2.95	"
Tấm : số 2 Saigon.	3.20	"
Bột gạo trắng.	2.95	"
	1.40	"

## TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 20 Mai tới ngày 3 Juin 1914)

Kể từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CÔNG
Chở đi le Havre	10.160	"	10.160
" Bordeaux	31.772	"	31.772
" Nantes	12.800	"	12.800
" Marseille	2.624	5.040	7.664
"	"	"	"
"	"	"	"
Tổng cộng xuất cảng từ 20 mai tới 3 juin 1914	57.356	5.040	62.396
" 1 <sup>er</sup> janvier tới 20 mai 1914	213.679	251.991	465.670
Tổng cộng xuất cảng từ 1 <sup>er</sup> janvier tới 3 juin 1914.	271.035	257.031	528.066
Sóng lúc năm 1913.	148.026	910.549	1.058.575

## GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 20 Mai tới ngày 3 Juin 1914)

	GAO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CẨM	BỘT	CÔNG
Chở đi France	"	7.160	508	2.762	"	10.430
" Singapore	"	10.486	985	114	"	1.802
" Java	"	2.032	"	"	"	2.032
" Hongkong.	262	7.949	550	641	903	10.305
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
Cộng xuất cảng từ 20 mai tới 3 juin 1914	262	13.629	550	1.378	903	16.722
" từ 1 <sup>er</sup> janvier tới 20 mai 1914	4.583	12.898	56	3.310	2.177	23.024
Cộng xuất cảng từ 1 <sup>er</sup> janvier tới 3 juin 1914	4.845	26.527	606	4.688	3.080	39.746
Sóng lúc năm 1913.	772	37.544	154	2.415	6.313	47.198

Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này	Gạo trắng.	\$ 2.036.496	"
	Gạo lức	16.187	"
	Lúa.	88.724	"
	Tấm	19.811	"
	Bột.	186.151	"
		2.297.369	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

La sym  
est relati  
sage dan  
au contr  
on veul  
moindre  
d'une faç  
mite, il n  
pensable  
finement  
des ligne  
ne façon  
lement c  
Dans n  
après ch  
règles de  
prés.

Règle  
les les pa  
annan  
propositi  
SUJET, V  
Ex: Tôi là  
verb  
Ông có  
NG sự  
complén

\$ 2.  
Premiè  
tantif, su  
vant ce v  
attribul  
après.

Ex: Anh k  
parents  
ME, com  
Souver  
à la phra  
tention d  
sur le co  
avant le  
faire en f

M



## ONZIÈME LEÇON (Grammaire)

GRAMMAIRE  
CHAPITRE II  
Syntaxe

La syntaxe de la langue Annamite est relativement simple si on l'envisage dans ses grandes lignes. Elle est au contraire difficile et compliquée si on veut la pénétrer jusque dans ses moindres détails. Mais, pour parler d'une façon suffisante la langue annamite, il n'est pas absolument indispensable d'en connaître tous les raffinements. La connaissance des grandes lignes suffit pour s'exprimer d'une façon convenable et écrire correctement cette langue.

Dans notre cours, nous étudierons après chaque partie de discours, les règles de syntaxe qui lui sont propres.

## § Premier

**Règle générale** s'appliquant à toutes les parties du discours : *La syntaxe annamite range les termes de la proposition suivant l'ordre direct : SUJET, VERBE et ATTRIBUT.*

Ex : *Tôi là anh*, je suis aîné : TÔI, sujet ; LÀ, verbe ; ANH, attribut.

*Ông có một con chó*, vous avez un chien : ÔNG sujet ; CÓ, verbe ; MỘT CON CHÓ, complément.

## § 2. — Syntaxe du substantif

**Première règle.** — Le nom ou substantif, sujet d'un verbe, se place devant ce verbe, au début de la phrase ; attribut ou complément, il se place après.

Ex : *Anh hiếu với cha mẹ*, vous aimez vos parents : ANH sujet ; HIẾU, verbe ; CHA MẸ, complément.

Souvent, pour donner plus de force à la phrase, ou bien pour attirer l'attention d'une façon toute particulière sur le complément, on place celui-ci avant le verbe, comme il arrive de le faire en français.

Ex : *Cái câu tôi nói ông không hiểu rõ*, vous n'avez pas bien compris la phrase que je vous ai dite (la phrase que je vous ai dite, vous ne l'avez pas bien comprise) : CÁI CÂU, complément est placé en tête de la phrase.

*Con bò này tôi mua*, j'ai acheté ce bœuf (ce bœuf je l'ai acheté) : CON BÒ, complément, est placé en tête de la phrase.

**Deuxième règle.** — Le substantif, complément d'un autre, se place comme en français immédiatement après le substantif complété.

Ex : *Cán dao*, le manche du couteau.  
*Bàng súng*, la crosse du fusil.  
*Lệ tục làng* les us et coutumes du village  
*Ngon bút*, la pointe du pinceau.  
*Ông chủ nhà*, le maître de la maison.

Si entre le substantif complément et le substantif complété, il existe une relation de propriété, cette relation est exprimée par le mot *của* (propriété de) qui se place entre les deux substantifs.

Ex : *Cái mũ của tôi*, mon chapeau, (le chapeau de moi).  
*Quyển sách của ông*, votre livre, (le livre de vous)

Si au lieu d'une relation de propriété, il s'agit une relation de dépendance, cette dernière est exprimé par les mots *về* ou *thuộc về*, (dépende de).

Ex : *Các tổng thuộc về huyện Phương-nhơn*, les cantons du huyện de Phương-nhơn (qui dépendent du huyện de Phương-nhơn)

**Troisième règle.** — Si le nom complément est un nom propre, il se place également aussitôt après le nom qu'il complète.

Ex : *Thành phố Hà-nội*, la ville de Hanoi.  
*Tỉnh Bắc-ninh* la province de Bắc-ninh.

(La ville Hà-nội, la province Bắc-ninh)  
(à suivre)

## VOCABULAIRE GÉNÉRAL

## CHAPITRE III (suite)

## Défauts et infirmités du corps humain

## NHỮNG TÀN TẬT NGƯỜI

## 殘疾

## § 3

MẶT ĐỎ GAY : figure congestionnée.

XANH NGƯỜI : pâle.

XANH XAO : très pâle.

TÌM MẶT : blême.

SÂM NGƯỜI : blafard.

MẮT LƯƠN : yeux d'anguille, petits yeux.

MẮT HỒC HẠT : hâve.

DA SÂM : hâlé (teint).

MÀ PHÌ, MÀ PHÌ PHÌ : joufflu, replet.

MẮT LỜ ĐỒ : yeux hagards.

TÓC QUẢN : cheveux crépus.

MŨI TỆT : nez camard.

MŨI TỆT HÌN : nez épaté.

TIẾNG YẾU GIỌNG : voix faible.

TIẾNG NÓI CHẶNG RA HƠI : voix altérée.  
par la maladie.

NGƯỜI THẮT THANH : personne ayant la voix couverte.

TIẾNG GIỌNG MŨI GIỌNG ỐC : voix nasillarde

TIẾNG GIỌNG KHĂN : voix rauque.

TIẾNG GIỌNG KHÓ NGHE : voix discordante.

MÌNH CAO DONG DÔNG : taille grêle.

MẶT NHÂN NHỎ : grimacier.

MẶT GÓM GHỀ : hideux.

ĐÀN BÀ XẤU XA : laidéron.

VỤNG : maladroit.

HẬU ĐẬU 後豆 : tremblement nerveux des mains qui fait commettre des maladresses

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Thuốc chữa bệnh di tả là  
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lây vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rỗi uống thì chừ được  
việc di tả và giức dầu  
mây sốt.



茲有薄  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng  
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

**BANQUE DES VALEURS**

(Phần hàn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-dành H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,  
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khodn-cô nghĩa là gì, ra  
làm sao, và phân-hùng cũng trái-khoản là gì? có lẽ  
chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn  
bán bày nhiều thứ giấy khoán-cô ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền  
tận chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm  
cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Langsa, như là  
Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng  
đặt vườn Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng  
lập vườn Suzannah, Xa-trạch, Hàng cầm-cổ nhà đất  
ván ván. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ  
lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn  
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi  
thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn  
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt  
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi gặp người ta  
muốn lập cách chính-lợi trong-y tuấn-y. Ấy vậy có  
sự chỉ làm cho người Langsa cũng người Annam  
trong-y tuấn-y như cho bằng sự hùn hiệp mà  
thần lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HỖN chưa lần chót được	COURS GIÁ BÁN	
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (6 Juin 1914)</b>								
Societe Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150 000 \$ 150 000 \$ 265 000 \$ 400 000 \$	hùn Piastres 300.000	3.000 2.650 4.000 35 000	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		\$	Fr.
Societe des Plantations d'Heveas de Xa-trach	1909	35.000 obligations	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100			100.-
Societe des Plantations d'Anloc	1911	" 1.000.000	" 1.500.000	20.000	" 100			135.-
Societe des Caoutchoucs de l'Indochine	1912	" 1.000.000	" 1.500.000	30.000	" 100			90.-
Societe des Heveas de Tay Ninh	1910	" 3.000.000	" 3.574.550	38.000	" 100			
Cie Caoutchoutiere de Gia-nhan	1913	" 3.800.000	" 1.200.000	1.200	Piastres 100			
Societe generale des Heveas du Donai	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100			
	1909	" 126.450	" 94.031	2.528	" 50			
Societe Immobiliere de l'Indochine	1900	Francs 300.000	Francs 1.000.000	600	f. 500 Ex. C. 15	frs. 41 pour 1913		629.-
	1909	" 1.000.000	1.000.000	1.400	f. 500 C. 2			
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909	" 2.000.000	1.000.000	2.000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille	340.-
	1911	" 1.000.000	3.000.000	12.000	Fr. 250			
Rizerie Orient	1904	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	f. 500 Ex. C. 14	12% pour exercice Cloturant 30/6/11		500.-
					Amortis Ex. C. 4	4%.		
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi.	225	850 payé	200 piastres		1.800.-
Societe Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Marseille	200.-
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice		
Societe d'oxygene et acetylene d'Ext.-Orient	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	f. 500	30 frs. pour 1911		
La Bienhoa Industrielle et Forestiere	1908	" 2.000.000	" 2.000.000	20.000	" 100	6 0/0 pour 1912		
	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 0/0 pour 1913		100.-
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (7 Mai 1914)</b>								
Cie Française Tramways Indochine				1.500 p. ex. C. 25	43.50 fr. pour 1913		Francs 730.-	
Societe des Eaux et Electricite de P. C.				500 Ex. C. 22	50 "		" 872.-	
Messageries Huilales de Cochinchine				100 frs.	20 "		" 300.-	
Banque de l'Indochine				500-125 p.	52.50 "		" 1.510.-	
Charbonnages du Tonkin				250 Ex. C. 26	80 "		" 1.750.-	
Messageries Maritimes				250 "	12.50 "		" 138.-	
Chargeurs réunis				500 "	64 "		" 555.-	
Union commerciale indochinoise				500 l. p.	15 "		" 290.-	
Distilleries de l'Indochine				Part (C.) att.)			" 15.50	
Societe Indochinoise d'Electricite				500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1913		" 1.253.-	
Societe des Ciments Portland de l'Indochine				500 "	10 "		" 1.040.-	
				500 "	50 "		" 980.-	
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				Part "	8 "		" 170.-	
				250 "	7 "		" 350.-	

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CHẬP KIỀNG : boiter.  
 LỖI NGƯỜI : pupille saillante, faisant hernie vers la cornée de l'œil et entraînant la cécité.  
 NHAI QUẠT : prune le saillante.  
 GIÀ : âgé.  
 ĐẦU BẠC PHƠ PHƠ : cheveu.  
 BÀN THÂN BẤT TỌAI : paralysie de la moitié du corps, hémiplegie.  
 HÓP MÀ : joue maigre et enfoncée.  
 CHÂN ĐI KHUỆNH KHOANG : marcher les jambes écartées.  
 NGÓN TAY CHÂN VỊT : doigts en patte de canard, avoir les doigts ou deux doigts soudés ensemble.  
 YẾU ĐUỐI : faible, débile, mal venu, mal venu.  
 GẦY : maigre.  
 THUẬN 順 TAY TRÁI : gaucher.  
 KHUYNH CHÂN : jambes torsées.  
 TÀN TẬT 殘疾 TÀN TẬT : infirme.  
 BẤT THÀNH HÌNH 不成形 : difforme.  
 XẤU XA : laid.  
 QUÊ QUẠT : estropié, impotent.  
 CHÂN TAY CỐ TẬT 疾 : perclus.  
 KHÈO CHÂN : bancal.  
 CHÂN ĐI VÒNG KIỀNG : pied-bot.  
 ĐÓNG VẦY : escarre.  
 BỤNG PHẾ, PHÍ 肥 : bouffi, enflé.  
 XỈ : excroissance.  
 SÙNG : enflure.  
 TRẢNG NHẠC : ganglons scrofuleux.

SÁN KHI 疝氣 : hernie.  
 DA THÀNH-CHAI : durillon.  
 CHAI : cor.  
 GHỀ NUỚC : boupe.  
 LỀNH NGHỀNH : dégingandé.  
 BÉ NGƯỜI : homme de petite taille.

Vocabulaire supplémentaire

DƯỜNG NÀO : comment ! combien !  
 XEM RA NHƯ : on dirait que  
 XEM : voir, regarder, considérer  
 XỨ : région, pays.  
 NƯỚC ĐỘC : climat, malsain.  
 ĐỘC : poison, empoisonné, malsain, nuisible.  
 BỊ : signe du passif.  
 NGÃ NƯỚC : subir l'influence du climat.  
 RAU ĐẬU : légume.  
 RAU : légume.  
 ĐẬU : haricot.  
 BỮU : pronominal des repas.  
 ĂN THÊM : manger en plus, ajouter à son repas.  
 THÊM : augmenter, ajouter.  
 THỊT : viande, chair.  
 HỌ : on (pron. indéf.)  
 NHIỀU QUÁ : beaucoup trop, excessivement.  
 QUÁ : trop.  
 NGƯỜI LÀM TÀU : marin, matelot.  
 TÀU : navire, bateau, chaloupe etc...  
 ĐI BÈ : voyager sur la mer.  
 BÈ : mer.  
 TẠI : à cause de.  
 LÂM SAO : pourquoi comment.  
 NẮNG : chaleur du soleil.  
 GIÓ : vent.

TRẮNG BÉ : enfant, petit (subs).  
 CÓ XẾ : il y a des chances que, il y a des raisons pour, peut-être.  
 ĐẤY : particule que l'on place souvent à la fin de la phrase pour l'euphonie.  
 TƯỞNG : penser, croire.  
 KHÔNG TỐT ĐẮT : rien de bon.  
 MẮC : empêché, entravé.  
 TRẦN LÈ : semaine  
 NGÃ : tomber.  
 ĐỔ : répandre.  
 TỪ : à partir de.  
 CÓ Ý : avoir la pensée, l'intention.  
 KỂ : individu (pronominal).  
 HƠI : souffle, haleine, respiration.  
 THÍCH : aimer, préférer à.  
 LẤY . NHƯ LÀ : considérer comme.  
 CÁN : manche.  
 CHUỐI : balai.  
 KIA : terme interpellatif.  
 ĐỪNG : négation prohibitive.  
 SÁNG : lumière.  
 MẶT TRỜI : soleil.  
 QUANG : ébloui par la clarté du soleil.  
 KHIẾM XAY : quel malheur ?  
 THƯƠ G : avoir pitié.  
 THAY : se mettre à la place de.  
 SÁNG : matin, matinée.  
 HÔM NAY : aujourd'hui.  
 THẮNG BỒY : boy.  
 CẮT : enlever.  
 GƯƠNG : miroir, glace.  
 TREO : suspendu, accroché.  
 PHÒNG : chambre.  
 ĐÁNH RƠI : laisser tomber.  
 VỠ : briser, brisé.

NÓI TRUYỆN

Người này xanh mặt là dưng nào, xem ra như đau mới mạnh. Không, không phải đau, nó ở xứ nước độc mới về bị ngứa nước.  
 Ông cứ ăn rau đậu thế, thì mặt ông xanh xao mãi.  
 Thế thì làm thế nào?  
 Bữa ăn ông ăn thêm thịt bò thì mới được.

DIALOGUE

Comme cet homme est pâle! on dirait qu'il relève de maladie. Non, il n'a pas été malade mais il revient d'un d'un pays malsain dont le climat l'a beaucoup fatigué.  
 Si vous persistez à ne manger que des légumes, vous serez toujours blême.  
 Que dois-je faire alors?  
 Ajouter de la viande à votre alimentation.

NÓI TRUYỆN

Thế mà họ cứ nói rằng ai ăn thịt bò nhiều thì mặt đỏ gay.  
 Ai ăn thịt bò nhiều quá thì thế thật.  
 Những người làm tàu đi bè da sẫm là tại lâm sao?  
 Là tại nắng gió.  
 Thằng bé này mà phi phi có lẽ nó không được mạnh khỏe.  
 Ông nói phải đấy, tôi tưởng rằng béo mập như thế thì không tốt đâu.

DIALOGUE

On dit, cependant, que ceux qui mangent beaucoup de viande ont la figure congestionnée, Evidemment, s'ils exagèrent l'usage de cet aliment.  
 A quoi est dû le teint hâlé des marins?  
 Au soleil et au vent.  
 Cet enfant s'est trop jofflu, il ne doit pas se porter bien.  
 Vous avez raison Je crois que cet embonpoint ne dit rien qui vaille.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

CÓ MỘT MÌNH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APÉRITIFS</p>	<p>THUỐC RỜI</p> <p><b>MELIA</b></p> <p>THUỐC VẤN</p> <p>CIGARETTES MARINI</p> <p>ALGER</p>	<p>RƯỢU</p> <p>CHAMPAGNE</p> <p>CHAMPAGNE ÉPERNAY</p>	<p>RƯỢU</p> <p>COGNAC</p> <p>COGNAC</p>	<p>RƯỢU</p> <p>CÓ BỘT</p>	<p>DẦU THƠM</p> <p>HUILE IMPÉRIALE</p> <p>HIỆU CON RỒNG</p>	<p>CHỈ MÂY MÂY</p> <p>BEST COTTON</p> <p>20 Yards Coranlis</p>
------------------	---	---	---	---------------------------	---	--

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỘC SỞNG VÀ LÀM XE MÂY

TAI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36 SAIGON**

Có Bán SẴNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KÝ**, chế quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tên trà.

Giá . . . . . 0 2 50  
Tiền gửi . . . . . 0 08

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đã các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vẽ đá khêu, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ, cùng thiệp văn vắn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỀU**, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình . . . . . 1 \$ 00  
Có hình . . . . . 2 00  
Tiền gửi . . . . . 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tính-tàn-vạn giùm

**NÓI TRUYỆN**

Con này nói giọng mũi như là có cái gì mắc ở trong lỗ mũi.

Phải, đã một tuần lễ nay nó ngả đỏ máu mũi nhiều; từ hôm ấy nó nói giọng mũi như thế.

Anh có ý xem những kẻ đau nặng thì nói chẳng ra hơi không.

Tôi có thấy thế, mà lại cũng thấy họ thất thang đi nữa.

Tôi không thích đàn bà cao dong dong.

**DIALOGUE**

Cette fillette a la voix nasillaude; elle doit avoir un gêne dans le nez.

Oui, il y a de cela une semaine, elle a fait une chute à la suite de laquelle elle a eu un fort saignement de nez. Depuis, elle parle ainsi.

Avez-vous remarqué que les personnes gravement malades avaient la voix très affaiblie.

J'en ai fait remarque, et souvent même, j'ai constaté qu'elles avaient la voix couverte.

Je n'aime pas les femmes à taille grêle.

**NÓI TRUYỆN**

Tôi cũng không thích, tôi lấy đàn bà mình thế như là cán chồi.

Thằng bé kia đừng nhân nhỏ như thế, thấy mặt mày thì gớm ghê lắm.

Thưa ông nó không muốn thế đâu, nó là đứa bạch tạng, thấy sáng mặt giới thì quang; cho nên nó nhân nhỏ gớm ghê như thế.

Khốn nạn thương thay thằng bé.

Sáng hôm nay thằng bầy nhà tôi cắt một cái gương tốt đẹp treo ở trong buồng tôi xuống, đánh rot vỡ.

Thằng hậu-đậu!

**DIALOGUE**

Moi non plus, je trouve qu'elles ressemblent à des manches à balais.

Dis donc, petit, ne sois pas si grimacier, tu es horrible à voir.

Monsieur, ce n'est pas de sa faute; c'est un albinos et la lumière du soleil l'oblige à des contractions des muscles du visage qui le rendent hideux.

Pauvre petit, il est à plaindre

Ce matin mon boy en décrochant un beau miroir qui était dans ma chambre, l'a laissé tomber et il s'est brisé.

Quel maladroit!

**EXERCICES**

**THÈME N° 1**

Cet enfant est maigre, parce qu'il est malade depuis plusieurs mois. — Cette fillette est débile parce que sa mère ignore les notions de puériculture. — Un gaucher n'écrit pas aussi bien qu'un droitier. — Les infirmes sont dignes de notre pitié. — Il est malheureux pour cet homme qu'il soit difforme. — Le mendiant que j'ai vu passer est estropié. — Je dois travailler de toutes mes forces pour venir en aide à mon père et à ma mère qui ne peuvent gagner leur vie.

**VERSION N° 1**

Người khoẻ chân này lúc muốn đi đâu thì phải người công. — Cái giọt khô rồi thì đóng vẩy lại. — Bệnh thủy thũng làm cho phi cả mình mẩy lên. — Ông lão này xui chân phải đau lắm. — Người đàn bà này phải bệnh sáu khí. — Đưa kéo xe này gót chân da thành chai. — Tôi đi giày luôn nên thành chai ở hai ngón chân út.

**THÈME N° 2**

**Prêts et intérêts (fin)**

Pour les prêts sur objet, l'intérêt exigé ne doit également pas dépasser 3% par mois, quelles que soient les coutumes du lieu. Si à l'échéance l'emprunteur n'a pas d'argent pour racheter son gage, les objets engagés deviennent la propriété définitive du prêteur.

**VERSION N° 2**

**Chết đuối**

Gần chợ Trôi, có tìm thấy ở dưới bùn một cái xác người. Xem ra thì độ ba mươi tuổi, không có vết thương gì, mà hình như người đang muốn bơi. Có một người phu nhận xem được mặt người ấy mà nói rằng ấy là một người lính nhà Đoàn ở Vật-chay đang lúc trốn thuyền khi còn nước lên bị ngã xuống sông, không ai cứu được.

Dân làng ấy cho đi báo quan về khám, xà đã đem tống táng cho rồi.

**TEXTE N° 7 (fin)**

**Truyện người nước Tê**

Bây giờ người vợ mới biết rằng chồng hôm nào về mà cũng khoe khoang rằng những bạn phú quý hay thế đãi, là tại đi ăn xin như thế. Ch ta bèn lộn về kể chuyện với vợ lẽ các việc mình đã dò được như thế, và than thở với nó rằng: « Chúng ta vẫn tưởng được trông cậy vào chồng, nhưng mà bây giờ thì thôi ta đừng trông mong vào chồng ta nữa, thật là xấu hổ cho chúng ta quá, và chúng ta chả còn trông mong gì chồng ta được nữa. »

Rồi người vợ cả khóc lóc thảm thiết cùng cả người vợ lẽ nữa. Cả hai người vợ than thở và hỏi nhau rằng: không biết làm sao chồng ta đến nỗi phải lam lũ dè tiện như thế?

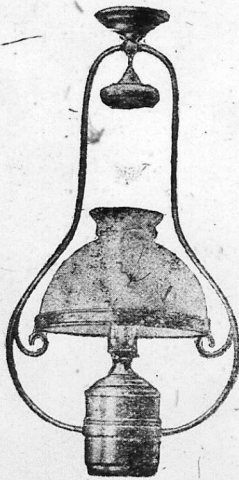
Đến tối người chồng về nhà no say, lại cứ hơn hờ khoe khoang như mọi khi rằng mình được đi lại với những người giàu sang. Anh ta vẫn chưa biết rằng điều hồ của anh ta thì hai vợ nó đã tỏ cả rồi.

Nói khoác thì hay sinh ra lòng không tin.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

A. — Tôi chẳng hề muốn dùng đèn dầu sáng: hanh hao quá! đốt lâu quá!

B. — Anh phải chịu trễ nải hơn tôi rồi! Tôi có thấy một kiểu đèn lò là mới chế, hiệu là đèn ÔTÔ, đốt dầu sáng mà chẳng hề hanh hao và đốt mau hơn đèn dầu hồi thường; kể cây quẹt vào thì nó liền cháy, lại khi ngắt nấp thì nó liền tắt, chẳng có một nhỏ dầu nhều ra ngoài bầu. Đã vậy chẳng hề nghe như mấy thứ đèn hiệu khác.



A. — Thiết có vậy sao anh?

B. — Thiết quả như vậy. Đèn hiệu Ôtô đó có bán tại tiệm Lục-tính khách-sạn ở Saigon, đường Krantz môn bài số 4, trước ga xe lửa lớn. Anh muốn dùng thì gửi thơ cho M. Trần-quang-Nghiêm là chủ-sự Công-ty do mà hỏi giá cả.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**TỔAN PHÁP CHỮ QUỐC-NGŨ,**  
của ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ các phép toán, cân lường và vân vân.

Giá . . . . . 0 50  
Tiền gởi . . . . . 0 08

**THUỐC ĐIỀU KINH**

## APIOLINE CHAPOTEAUT

Làm cho mỗi tháng kinh-nguyệt điều đặn, không sụt mà lại khỏi đau-bụng, nhứt-đầu, là các chứng thường gần có việc hay sanh ra.

Paris, đường Vivienne số 8, và trong các tiệm thuốc to.

**ẦY LÀ PHEP VỆ-SANH CỦA CÁC BÀ CÁC CÔ**

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-lễ-sư, Saigon, trước rạp hát lầy, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!**

**TRƯỜNG SANH  
VẠN BỊNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỜ  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU**

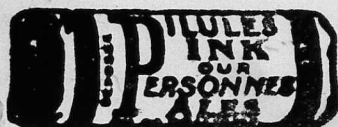



**ELIXIR GODINEAU**

Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-dăng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhứt hạng  
bảo-tế-sư, SAIGON  
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm



# MẤT TRÍ KHÔN (NÃO-BÌNH)

Sự mất trí và não-bình bởi nơi não-cán có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kịp phải lẫn lộn. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lũng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà để hờ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiếng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ tợn ấy, thì phải dùng một thứ mảnh dược hay bổ huyết hiệu là **Pilules Pink** (Bổ hoản linh đơn.)

Những người đờn ông đờn bà mang bệnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng hân vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc **Pilules Pink** này là thứ bổ huyết bổ cân thượng đẳng hay lắm. Thuốc **Pilules Pink** nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ dặng mạnh giới sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

## PILULES PINK

(Bổ hoản linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông **MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.**

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

# DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✨ ✨ NHÀ NGÁCH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trữ savon hiệu « **Bonne-Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « **Toni Kola Seerestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tử « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chịch ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Cliequot-Ponsardin.**

» **Roederer.**

» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: **R. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Eergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **NI** » có thứ rượu kêu là: **vielle Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard, và Roger.**

**Bière Gruber và Bière Lorraine.** Rượu Madère, **Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy**, gần Annam và ông quẹt **Hanoi** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

**Maison DENIS FRERES, SAIGON**

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỲ** chữ Langsa, ông **Russier** soạn, tóm những đứn đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông, thương mại vân vân.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi. . . . . 0 02

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH**, chữ Langsa ông **Russier** soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song dạy đủ các đứn đại khái trong tỉnh này. **CÓ BỐN TÍNH BẢN ĐỒ**

Giá . . . . . 0 \$ 30  
Tiền gởi. . . . . 0 02

# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府週身之血清潔而純若內腎藏積司職有虧血中毒液滲延偏體病患迭出如頭暈目眩坐立不安夜不成寐沙淋石淋風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎病不加劇迅速異常稍不經意即成不治之症福德氏秘製保腎丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎騰配製之藥採選精良本草藥料服法日服四次用膳前後及臨睡時均可服如大便閉結胸腹不舒宜先服福德氏秘製補血丸 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉止結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque  
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens

TẠI NHÀ IN ỚNG F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom. - SAIGON	
TỰ-VỊ langsa-anam, Ớng Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1250 hình.	
Không bì.	6 \$ 00
Có bì.	6 \$ 30
Lưng và góc bằng da.	7 \$ 00
Mà mềm đẹp lưng dính chữ vàng.	8 \$ 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị dạng.	
Tiền gởi.	0 \$ 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm



**PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM**  
THIỆT HIỆU LÃ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
Của Ớng lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đờng của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau ỚI TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI, BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay liền.

Mất kí thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LÃI CỎ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XÒ**  
nữa cũng rứt trong thứ Elixir Tonique Antiglareux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hợng bảo chủ y sanh, đờng GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở tại đờ thành PARIS.  
VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CỎ BẮN



**KHOẢN CHẮT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)

**VICHY**  
PHÁP-QUỐC-TUYÊN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên ve | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Đàng-quang, bịnh Phong và nửa ve. Thạch-lâm-bịnh (kẻ) — Đau mảy chỗ iải-láo.

**VICHY GRANDE-GRILLE** | trị bịnh đau gan và bịnh đàm.  
**VICHY HOPITAL** | trị bịnh thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đờ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ**  
**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hợp và có ve.  
**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa  
**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng đễ cho minn đon nước xit (mỏi-khi-chất).

T  
hai  
lá t  
lại l  
soar  
nó t  
các  
GLO  
đang  
thượ  
giây



# TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc CÀ-LỘP làm vì một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỘP dùng nhiều tay bác-sĩ thao nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhất hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hào, thiết là một VI-DIỆT-TRÙNG quý lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CỎ

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán kính chi.

### DENIS FRÈRES

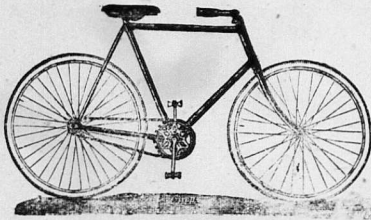
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

# HIỆU TO LANGSA "LA SEMEUSE"

## XE MÁY HUẾ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỀU O.



Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tổ-phần) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa.

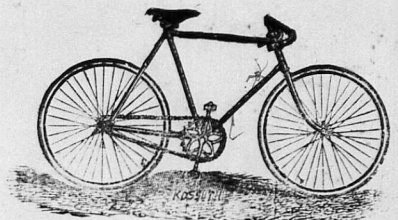
Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » túi da ba góc, có dụng:

2 cái chìa khóa;

Bình dầu;

Ống thụt và đồ phụ tùng.

Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

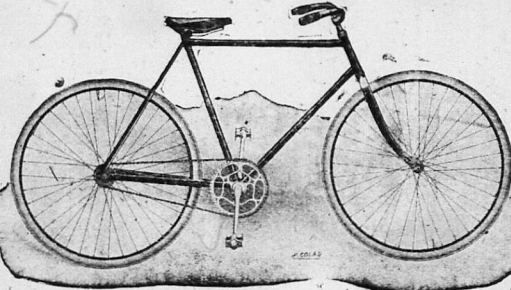


Xe vành cây và Aluminium

Bánh xe THÔNG-THẢ

Giá 60\$

Vành bằng sắt 55\$



Xe bánh cây và Aluminium

Tum « EADIE »

Núm xe thông thả và giầy ngừng bánh xe chổi lại

Giá 65\$

Bán tại HẰNG BERTHET, CHARRIERE VÀ CÔNG TY, môn bài số 68, đường Kinh-lập, SAIGON

Nên gửi thư đến hẰng Berthet, Charriere và Công-Ty xin sách riêng có vẽ tiêu và chỉ giá cả.

Tại hẰng này cũng có thứ xe hiệu « LE GAULOIS » rẻ và chắc, từ 47\$ một cái sắp lên, bán xe thông thả có túi da, ống thụt, chìa khóa và bình dầu

Kiểu vò



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

# QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

## QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết sụy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, yản vản.

TIÊM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hẰng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

# HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



# LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vũ pour légalisation de la signature

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion... cant. 02 me au tirage M.

*S'il want a mille aux cent*

Saigon, le 11 / 6 1911

Le Maire de la Ville de Saigon

# TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

## 新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KỶ SOẠN

### Tôi có bán chết một con chim

Người trong thế, coi mình là trong ;  
 Khéo nhận-nhàng cái bóng phũ-du !  
 Nỗi mình lo sợ khu-khu ;  
 Nỗi loài vật khác tự-như hoảnh-hành.  
 Cực chẳng đã, sát sanh độ mạng ;  
 Nghĩ thương loài chút phận-mong manh !  
 Tôi chi phải chịu khổ hình ?  
 Tôi chi cũng mạng lại mình về ai ?  
 Cực chẳng đã, giết loài khuyển-súc ;  
 Nghĩ ịch gì sát lục chim bay ?  
 Thân ta rủi bị chút trầy,  
 Cũng còn khó chịu, ngày ngày không an !  
 Bền loài vật, đầu màng đầu tiếc ?  
 Mất hay còn, ai biết ai hay ?  
 Thôi thôi ! nói lảm sanh rầy ;  
 Xin cho tự thuật chuyện này khi xưa :

Tuổi con thơ, đầu vừa mười một ;  
 Luống quê đồng, đại đột ham vui.  
 Ngày kia mưa gió sục sùi,  
 Qua chiều mới chịu tới hồi tinh-minh  
 Chơi không đặng, bực mình rừ chỉ ;  
 Thấy ráo trời vui tí thấy tiên !  
 Nhẹ chon nhảm cảnh phàng liền ;  
 Chim đầu lẳng-liu ở trên ngon xoài.  
 Bền ngựa mất, thấy hai chim trảo  
 Đậu kề nhau, lông áo u-xù.  
 Lay nhanh gió phát như ru ;  
 Cặp chim hững hờ cánh lu-bù kêu vui...  
 Tôi ngó vậy, một hồi định chí.  
 Cáp sủng ra, đưa thí một bi.  
 Kinh hoàng một bóng xẹt đi,  
 Vô đoan còn lại rớt thi dưới cây !

Mừng bản giới, mau tay lượm lấy ;  
 Nắm mà coi, không thấy vấy vùng.  
 Xui lo tự căng chỉ mông ;  
 Ướt tay thấy máu trịnh lông chèm nhèm.  
 Mí sấp nhắm, lem nhem ghen chấy ;  
 Lưỡi thười lưỡi, mẹ vấy nhốt nao.  
 Họng đưa máu giọt sôi trào.  
 Chim coi thì nhỏ, sao nhiều quá ghê !  
 Vừa thấy vậy, ừ ừ bực dạ,  
 Giận nổi mình làm đoạn vô-can.

Mới đây, đó phận thanh nhàn,  
 Vui chơi bay nhảy dịp dăng trên cây.  
 Một nháy mắt, đây này trơ vầy !  
 Kề từ đây, hết thấy đất trời !  
 Trong vườn ngọc ngàn một nơi ;  
 Cha đầu kêu hỏi mới dờ chơn vô.

Cha thấy mặt buồn xo không quờ,  
 Bảo sơ đưng có nữ sát sanh.  
 Mạng chim cũng đáng giữ gìn.  
 Trái, bồng, lúa má, bảo lãnh nhờ ai ?  
 Phải chăng đó ăn loài sáu bộ,  
 Đê minh trừ, cũng khó tiện phương.  
 Chớ than đó hại trái vườn,  
 Một ăn mười trả cũng bường làm ơn !  
 Nghe cha dạy đều hơn, sự thiệt,  
 Tôi lại càng bi thiết lòng thơ :  
 Thấy chim tình da ngào ngào.  
 Bỏ đầu miết đó, xui lơ cái đầu !  
 Hỏi ai biết thế nào sống lại,  
 Tôi cũng nguyên cội lay ơn !  
 Biết sao mạng đó lại huờn ?  
 Ôi thôi ! một thác không từng tái sanh !

Chẳng nở ăn, không đành liệng bầy ;  
 Dứt mạng này, trời thấy đất hay !  
 Chút đây, khó nỗi liệu bầy.  
 Chớ chi đó đặng sống bay cho rồi !  
 Biết làm sao cho thôi nhọc nữa ?  
 Giọt máu này đầu rửa cũng như !  
 Chim thì nằm vậy trơ trơ,  
 Trên tay biết tình bây giờ làm sao ?  
 Tôi nghĩ hết thế nào cũng khó.  
 Có một điều chón đó khi hay !  
 Mới đem đập dưới gốc xoài.  
 Đặt ngay từ-địa, họa may phải tình.  
 Thôi ! ở đó, một mình một thú !  
 Đày giữ làm công đủ lẽ nghi !...  
 Đầu chi chi nữa ịch gì ?  
 Qui là cái chỗ xét suy ban đầu !

Kể bữa sau, lòng vừa người mới,  
 Đầu lúc chiều dăng dôi chim kêu.  
 Tiếng sao bi thảm đập diu,  
 Coi ra chim trảo chít chiu một mình.

Bóng xế chành, ngọn xoài, củ rử,  
 Lẻ loi tìm bạn cũ vẫn tanh !  
 Day đầu giỡn giặc ngộ quan,  
 Biết đâu là bạn trên nhánh hôm mai !  
 Kia se-se cả hai giỡn trổng,  
 Thấy giùm đầu, bay đứng có nhau !  
 Trảo thôi chích bóng đầu đầu !  
 Bơ vơ đầu đó mặt sầu tiêu hiệu !...  
 Trời đã hạ bóng chiều qua tối,  
 Trảo mới đành kim lối dựa nương !  
 Bữa sau cũng vậy thường thường,  
 Phải là một cuộc đoạn trường, thương ôi !

Tôi đem ấy bồi hồi giấc mộng,  
 Thấy chim con đói ngóng kêu mời.  
 Mẹ đầu chích cách qui hồi.  
 Tôi nơi xiu-xiu đã rồi mạng vong !  
 Bị người bản nát trong tâm phủ,  
 Gượng về nhà cho đủ thấy con !  
 Thảm thay ! mạng mẹ đầu còn !  
 Con thơ kêu đói ni-non một bầy !  
 Kề từ đây lấy ai hoạn dưỡng ?  
 Có mẹ thì mới sướng nổi con !  
 Ra rần chơn cảnh còn non,  
 Nhánh đũa lắt léo thon von nhiều bẽ !  
 Tôi tình đây, ừ ừ hồn trẻ,  
 Lại mừng thăm có mẹ một bèn !  
 Lành khuya có rút vô mền,  
 Âm no, cha mẹ của mình còn đây !...

Bực tiếng chim mười ngày có lẽ,  
 Thấy hoai hoai, đầu dễ người ngoại.  
 Bữa kia lẳng liện ngon xoài,  
 Ngó lên mới thấy trảo rày có đôi.  
 Bè chim đã xong rồi đôi bạn,  
 Vây may thì mới đặng chút khuấy !...  
 Cặp chim kêu nhẩy ngọn xoài,  
 Giây lâu lại thấy đã bay khuất rào.  
 Chồng hay vợ, lòng mau đôi vậy ?  
 Kia cũng tình, xương hầy còn tươi !  
 Bồng đầu nghĩ lại rụng rời ;  
 Nói chi những tiếng những lời khó khăn !  
 Đó có vậy, lẽ mừng cho đó,  
 Ta cũng còn đây bỏ đó ưa !

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

# HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG O. LANGLOIS

185. rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rom, nón ni  
và giày langsa đủ thứ

Thiệt là một hàng buôn có danh tiếng và  
những đồ bán tại hàng thì là đồ tốt và chắc  
chắn dùng lâu hư.

Có một mình hàng này được bán thứ nón  
casques hiệu Langlois không hề hư hay là  
méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm  
riêng của hàng có cần chùng) và lại nón đó  
có danh tiếng từ thuở nay trong cõi Đông-  
dương này.

Còn nón ni thì làm bằng ni tinh anh hảo  
hạng, chẳng phải lộn các lông khác như nón  
bán rẻ tiền vậy.

Giày Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch  
lắm và lại chắc nữa.

Hàng có làm một cuốn sổ có hình và giá  
cả những đồ bán tại hàng. Ai muốn xin thì  
hàng sẽ gửi cho không ăn tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat  
môn bài 185.

## THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chư-tôn đau ti vi, an không  
được tiền, trong bao tử hay báo  
bọt khó chịu, bệnh an thì chư-tôn  
lấy mua rượu Quina Gentiane  
mà uống một ly nhỏ trước bữa  
cơm, rồi sau bữa cơm uống một  
ly nữa.

Rượu này có bán trong các  
tiệm hàng-xén.

## LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc  
tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ  
sự dọn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời  
không còn một chút nhựa nào trong đó, nên  
hút nó dù dùng không hề bệnh hoạn. Bởi đó  
trong chư-tôn ai mà biết lo ngừa bệnh hoạn  
ai hay sợ đau chùng mẩy người ghiền thuốc  
thường bị, thì khá mua thuốc điều Diva mà  
hút đừng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng-xén và  
quán café.

Lại gì mà chắc chim xưa ?  
Đò sâu e lụy gió mưa không chừng !...

Trời chang vạng, mây từng đờ mầu :  
Bâng khuâng lòng, đầu đầu không vui.  
Thấy cây sấm là ngậm ngùi.

Thấy bầy én biêng sự sụi chim xưa.  
Cha gặp hồi, bên thừa góc ngon :  
Mới lấy đều nhờ món khuyến lơn  
Chẳng qua gat lạp nguồn cơn,  
E con con nhỏ phải vương lấy sầu !

Nay con đã vai đầu sỏ sỏ :  
Thôi mấy lần cực khổ gian nan !  
Ghe phen rơi tụy đôi hàng :

Mình thôi như đã trường dan giữa trời !  
Sống trong dạ nhờ đời chim no ;  
Có hơi chiều, chạnh ngò nhánh cây !...  
May là chửi dai thơ ngày !...

Phải chi độc ác, thân này biết sao ?..

NGUYỄN NGỌC AN.

Commis Mairie de Saigon.

## NAM VĂN HIỆP THÁI KIM-VÂN-KIỀU

TÂN DIỄN PHÁP VĂN

Nouvelle traduction du Kim-Vân Kiêu  
Poème populaire annamite

### Bác-kỳ soạn

Lại càng mê mẩn tâm thần.  
Et davantage se plongèrent dans la manie  
son cœur et son âme.

Lại càng đứng lặng lặn ngàn chẳng  
ra.  
Et davantage elle demeura immobile, hés-  
itante, elle ne put se décider à s'en aller  
(de là).

Lại càng ủ dột nết hoa  
Et davantage s'assombrissaient ses traits de  
fleurs.

Sầu tuôn dirl nổi châu sa vắn dài.  
Le fil de la tristesse se rompaît puis se re-  
nouait, ses larmes tombaient tantôt rares  
tantôt abondantes (dit courtes et longues).

Vân rằng: — « Chị càng nực cười !  
Vân dit: — « Comme vous êtes ridicule, ma  
sœur !

Khéo đư nước mắt khóc người đời  
xưa !  
Vous avez donc des larmes de trop pour pleu-  
rer ainsi des personnes du temps passé ?

Rằng: — Hồng-nhan từ thuở xưa.  
Elle dit: — Dans la vie des belles femmes,  
depuis l'antiquité (jusqu'à présent),

Cái điều bạc mệnh có chừa ai đâu !  
Ce qu'on appelle le « sort ingrat » n'a jamais  
épargné personne.

Nỗi niềm trông đến mà đau !  
Au sort (de cette chanteuse) en pensant le  
souffrir,

Thấy người năm nay biết sau thế  
nào ?  
Voyant celle qui dort là, saurais-je jamais ce  
qu'il pourra advenir (de moi) dans l'avenir.

Quan rằng: — Chị nói hay sao ?  
Quan dit: — Comme ce que vous dites est  
drôle ma sœur !

Một nhời là một vắn vào khó nghe !  
Chaque parole que vous prononcez est un  
vau de malheur dont vous accablez. Comme  
c'est choquant.

Ở đây ăm khi nặng nề.  
Du reste ici cet air (que nous respirons avec)  
les morts est humide et lourd.

Bóng chiều đã ngã دام hộc còn xa (1)  
L'ombre du soir déjà se projette et le chemin  
du retour (dit lieux bordées de sophores)  
est encore long.

Kiều rằng: — Những đừng tài hoa,  
Kiêu dit: — Les êtres supérieurs, doués de  
beaux talents,

Thác là thấy phách còn là tinh anh.  
Ne meurent que du corps, mais vivent éter-  
nellement de leur âme.

Đề hay tình lại gặp tình,  
Il se peut que, une âme sensible ayant ren-  
contré une âme sensible.

Chờ xem ắt thấy hiện linh bây giờ !  
Attendez, certainement nous allons trouver  
quelque puissante manifestation, à l'instant  
même.

Một nhời nói chừa kịp thừa.  
A cette parole, on n'eût pas encore le temps  
de repliquer.

Phút đầu trận gió cuốn cờ đến ngay  
Qu'à l'instant même, un coup de vent à faire  
rouler les drapeaux arriva sur eux.

Áo áo đồ lộc rụng cây,  
Bruyamment tombèrent les jeunes feuilles et  
s'ébranlèrent les arbres.

Ở trong đường có hương bay ít  
nhieu.  
Dans (ce vent), il semblait qu'un peu de par-  
fum volait.

Đề chừng ngon gió lần theo.  
En latonnant, ils (les deux cœurs et le frère)  
suivirent la direction du vent.

Dấu giày lừng bước in rêu rành  
rành.  
Et (découvrirent) de traces de chaussures qui  
s'étaient imprimées sur la mousse nettement.

(1) Les routes, en Chine et au Japon, sont  
bordées de cet arbre dont les feuilles servent  
à la teinture et qu'on nomme ordinairement le  
sophore du Japon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Mặt  
Sur la  
Nan

Elle di  
cère  
Hiru  
Sentim  
Chò  
Qu'impo  
immat  
Nous  
nature

Đà l  
Qu'imp  
chante  
faire v

Ta l  
La reme  
noyve  
vers a

Lông  
Et son je

Góc c  
Sur le pi  
poème

Dung  
Hésitante,  
(elle voi

Nhac  
Les grelots  
rent out

Trông  
De loiq on

Lông b  
Qu'il, négl  
marche

Đề h  
Avec aisan  
de vent et

Sau lư  
Derrière lui

Tuyết tr  
La neige s'ir  
qui brillai

Cỏ pha  
La verdure  
sa robe qu

(1) Avoir  
c'est voyager  
les poètes qu  
cient fort pe  
préoccupent  
resques qh s

(2) Certain  
duire Càu d  
trot sonnait  
diel. Kang li  
cheval. don, c  
d'un brjit.

Mỗ

**Mắt nhìn ai nấy đều kinh,**  
 Sur la figure de chacun, (on vit) la terreur,  
**Nàng rằng: « Nay thực linh thành  
 chàng xa!**

Elle dit « Ceci est bien de mon invocation sin-  
 cère un effet immédiat!

**Hữu tình ta lại gặp ta.**  
 Sentimentale, j'ai rencontré ma pareille,

**Chớ nề ù-hiền mới là chị em »**  
 Qu'importe si nous sommes l'une morte (lit-  
 t. immatérielle) et l'autre vivant (matérielle) !  
 Nous n'avons pas besoin d'être de même  
 nature) pour être sœurs ».

**Đã lòng hiền hiền cho xem.**  
 (Puisque l'âme Dam-tiên avait eu la tou-  
 chante) intention de se manifester pour se  
 faire voir de Kiên),

**Tạ lòng, nàng lại nổi thêm vài bài.**  
 La remerciant de cette intention, (Kiên) de  
 nouveau ajouta quelques paroles (quelques  
 vers à son impromptu).

**Lòng thơ lai láng bồi hồi.**  
 Et son jeune cœur s'épanchait, palpitait.

**Gốc cây lại vạch một bài cổ thi.**  
 Sur le pied de l'arbre elle traça encore un  
 poème à style ancien,

**Dừng rằng nửa ở nửa về.**  
 Héitant, moitié (elle voulait) rester, moitié  
 (elle voulait) rentrer.

**Nhạc vàng, đầu đã tiếng nghe gần  
 gần.**  
 Des grelots d'or, venant ou ne s'ait d'où, se fi-  
 rent entendre qui approchaient.

**Trông chừng thấy một văn nhân.**  
 De loin on croyait voir un homme de lettres.

**Lông buông tay khấu, bước lần dặm  
 dặm băng.**  
 (Qu'il, négligemment laissa pendre la bride,  
 et marcha au pas sur la route droite).

**Đề huơ lưng túi gió trăng.**  
 Avec aisance, il porta son sac à moitié rempli  
 de vent et de lune. (1)

**Sau lưng theo một vài thằng con con.**  
 Derrière lui suivaient quelques petits garçons.

**Tuyết in sắc ngựa cầu đôn.** (2)  
 La neige s'imprimait sur la robe de son cheval  
 qui brillait d'un vif éclat.

**Cỏ pha mũi áo nhuộm non da giời.**  
 La verdure s'était mélangée à la couleur de  
 sa robe qui était teinte en bleu-ciel clair.

(1) Avoir comme bagage le vent et la lune  
 c'est voyager les mains vides, comme voyagent  
 les poètes qui dans leurs excursions se sou-  
 cient fort peu des besoins matériels et ne se  
 préoccupent que des paysages et sites pitto-  
 resques qui s'offrent à leur contemplation.

(2) Certaines personnes sont d'avis de tra-  
 duire Cầu đôn par... bài qui allait d'un  
 trot sonnante (sur le pavé). Cầu, d'après le  
 dict. K'ang hi désigne un cheval bai ou un petit  
 cheval. đôn, craquant, sonnante. Sec, se disant  
 d'un bruit.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Après avoir ainsi exprimé ses sentiments,  
 Thuy-Kiên se sentit plongée dans une profon-  
 de mélancolie. Elle resta là comme pétrifiée et  
 ne put se décider s'en aller. Ses traits s'as-  
 sombrèrent. Par moments elle crut avoir oublié  
 le triste spectacle qui s'était offert à ses yeux  
 mais la vision revint et de nouveau la reprit.  
 Ses larmes qui semblaient parfois s'épuiser re-  
 vinrent plus abondantes.

— Comme vous êtes ridicule, ma sœur, ne  
 put s'empêcher d'observer Thuy-vân. Vous  
 trouvez donc des larmes pour pleurer des per-  
 sonnes du temps passé ?

— Hélas ! ma sœur, répondit-elle, le sort  
 ingrat a frappé en cette femme toutes les fem-  
 mes. Les malheurs de cette Dam-tiên me font  
 craindre qu'il ne m'en arrive à moi aussi.

Vuong-quan crut devoir intervenir.

— C'est insensé, dit-il, ce que vous dites là,  
 ma sœur. Pourquoi cette hantise, ce vou-  
 loir de malheur que vous vous faites ? Il m'est im-  
 possible d'admettre ce que vous dites.

Et puis, il ne fait pas bon respirer cet air  
 humide et malsain des cimetières. Le soleil  
 commence à baisser et le chemin du retour  
 est long.

Kiên ne put se décider à partir.

— Attendez, dit-elle, qui sait si je n'ai par-  
 lé qu'à une tombe ? Car, des êtres doués de  
 talents, il subsiste quelque chose après leur  
 mort. Il se peut fort bien que, elle et moi,  
 nous nous soyons comprises et qu'à mon in-  
 vocation la défunte réponde par quelque ma-  
 nifestation que vous ne devez pas tarder à voir.

A peine eut-elle fini de parler qu'un grand  
 vent qu'un grand vent s'éleva qui arriva sur  
 eux.

Bruyamment les arbres s'agitèrent et les  
 jeunes feuilles tombèrent.

Avec ce vent on respirait certain parfum à  
 peine perceptible mais d'une suavité extraor-  
 dinaire.

En regardant dans la direction d'où venait  
 ce courant d'air, Kiên, Vân, et leur frère de-  
 couvrirent tout à coup des traces de chaus-  
 sures tout fraîchement laissées sur la mousse.

Chacun était terrifié. Seule Thuy kiên con-  
 servait sa physionomie la plus naturelle et sur  
 l'événement miraculeux qui venait de surgir,  
 ne fit que cette réflexion :

— Mais mon invocation, partie du cœur, a  
 été tout simplement entendue ! Cette âme sen-  
 timentale vient de se trouver appelée par une  
 âme sentimentale. Elle a tout simplement ré-  
 pondu à l'appel. Et puis, quoi d'étonnant !  
 Qu'est ce qui prouve qu'un être vivant ne peut  
 se lier d'amitié avec un fantôme ?

Et pour remercier l'âme de Dam-tiên de  
 cette touchante intention de s'être manifestée  
 à elle, Thuy-kiên de son épingle traça encore

RƯỢU

# COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này  
 đựng trong chai lớn cũng về nhỏ.  
 Trên mỗi chai,  
 gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu  
 như CỎ TAM SẮC VẬY

Rượu  
 Cognac Moyet  
 là một thứ rượu thiết  
 ngon, chứ không phải  
 như mấy thứ rượu khác  
 kêu là rượu Cognac đó  
 đâu.

Nay có luật mới  
 cấm không cho kêu  
 mấy thứ rượu đó  
 bằng rượu Cognac  
 vì nó làm cho  
 người nào uống  
 nó phải mang  
 bệnh má chó.

Chữ  
 COGNAC  
 trên nhãn nơi  
 trên đây thì  
 đủ chứng rằng  
 rượu hiệu của  
 chúng tôi là  
 thượng hạng.

Hãy thử ít  
 chai rượu  
 Cognac, Moyet  
 thì biết!

Mỗi khi ăn  
 cơm rồi, uống  
 nó thì mau tiêu  
 lắm.

Khi nào mệt  
 dùng một ly  
 nhỏ thì chắc  
 khỏe liền trong  
 giây phút.

Nhắc lại một  
 điều là rượu  
 Cognac Moyet  
 rất trong sạch  
 thiên hạ trong  
 cả hoàn-cầu ai  
 biết khi ăn  
 uống đều dùng  
 nó.

Trong mấy tiệm bán xén đầu đầu cũng có bán

➔ CỎ BÀN SỈ ➔

TAI HẰNG

**Union Commerciale**

**Indochinoise**

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

➔ SAIGON ➔

Mỗi nhà thơ giáng thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

# THUỐC ĐIỀU MÉLIA

Hiệu "MARINA"



Bán từ gói, bao bằng giấy dày, đựng 20 ĐIỀU đầu có thoa keo.

Ở ngoài lại có bao một tam giáy mỏng, đồ đựng cho khỏi ướt thuốc; trong tam giáy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con tem nữa.

Thuốc thiết ngon vấn bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc "MARINA" đó lắm.

Đâu đâu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON-34, B<sup>e</sup> Charner, 34-SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE

**RƯỢU CHAMPAGNE MERCIER**

đơn tại thành Epernay bên Pháp-Quốc là nơi trồng nho thành vườn. Dùng như này mà đơn ra một thứ rượu rất ngon trên đời.

Kỳ đầu nào, hãng MERCIER cũng đều dùng phôi thường bạc như cũ. Bàn nhiều vô cùng. → Rượu này mỗi năm bán hơn 15.000.000 CHAI

Hãy nói cho đấng chủ có nhãn màu hường chất chan, Hạng xin nào cũng có bán

SAIGON — 34, B<sup>e</sup> Charner, 34. — SAIGON

DẦU THƠM XÚT TÓC

## "DRAGON IMPÉRIAL"

Dầu này thiết là trong sạch và thiết thơm vì đơn bằng nước thơm hiệu Dragon Impérial. Ai dùng nó thì tóc đẹp điều và láng có người dùng dầu này chẳng hề khô rụng tóc. Trong các tiệm hàng tên nào cũng có bán

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

sur l'écorce de l'arbre un poème de style ancien.

Comme elle hésitait encore entre rester et rentrer, on entendit un bruit de grelots qui approchait. De loin apparut un jeune cavalier très distingué, habillé d'une robe bleu-ciel qui arrivait au pas de son cheval d'une blancheur de neige, la bride négligemment lâchée.

Ce voyageur n'avait pour tout bagage que ses rêveries. Derrière lui suivaient quelques petits garçons.

(à suivre)

### TỪ PHÚ THI CA

(Le coin des poètes)

Bắc-kỳ soạn

#### Đáp bài thơ cô Loan

Nói chẳng tiền mua liệu thể nào? Lụa nhờ lịch sự nói thanh tao. Đông đưa nên bột màu chua chất, Bông gió dưng ghen về thắm đào. Đầy tiếng ngọc vàng còn mượn giọng. Đầy nhời gấm vóc chừa dầy bao. Có khi giáp mặt xem xem thử, Tinh nước cò chơi ngó thấp cao.

#### Đáp bài gửi thêm

Thèm nhạt chi mà phải ước ao, Vườn xuân ngó thử biết ai rào? Râu mày khác về người cần quắc, Miệng lưỡi sáo nương bóng liễu đào? Ghẹo gài dễ thường cùng giọng cả? Làm giai đây đã kém ai nào. Quần chi lưới yến nhời chênh lệch, Luọng bề lòng sông rộng biết bao!

Thái-bình, ĐẶNG-THỤY-HOÀNG.

#### Thay ông Đặng-thụy-Hoàng đáp lại cô Đào-thị-Loan

Ngảnh mặt làm thinh khó được nào, Khen ai thêu dệt khéo thanh tao. Ay nhời bốn cọt tay tài tử, Hay giọng chua ngoa miệng má đào? An ái thần tiên chưa lọt khỏi, Nợ tình giăng-gió biết là bao. Chứa xuân giáp mặt hoa đào cũ, Giá ngọc càng cao, phẩm lại cao,

Tourane, NGUYỄN-XUÂN-PHÙNG.

### VĂN CŨ

L'esprit de nos pères

Bài ca của cụ tam nguyên Yên đồ viếng cụ nghệ Văn-dinh

Bác Dương thôi đã thôi rồi, Nước mây man mát ngủi lòng ta. Nhớ từ thừa đặng khoa ngày trước, Sớm khuya tôi với bác cùng nhau. Kinh yêu từ trước đến sau, Trong cơ gặp-gỡ khác đâu duyên giới. Cũng có lúc chơi đậm khách, Tiếng suối nghe róc rách lưng đeo; Có khi từng gác treo leo.

Thú vui con hát lựa chiều cầm xoang; Cũng có lúc rượu ngon cùng nhấp, Chén quỳnh-trương ôm ấp bầu xuân; Có khi bàn soạn câu văn, Biết bao đồng-bích diễn phần trước sau, Buồi đờng-cử cùng nhau hoan nã, Phận dẫu-thăng chẳng dám tham giới, Tôi già bác cũng già rồi,

Biết thôi, thôi thế thì thôi mới là! Những đi lại tuổi già thêm nhác, Gặp nhau ba năm trước một lần. Cầm tay hỏi hết xa gần, Mừng rằng bác vẫn tinh-thần chửa can, Kể tuổi tôi còn hơn tuổi bác, Tôi lại đau trước bác mấy ngày.

Làm sao bác vội về ngay, Chợt nghe tôi bỗng chân tay rụng rời, Ai chẳng biết chân đời là phải, Sao vội vàng đã mãi lên tiên? Rượu mua không có bạn hiền, Không mua, không phải, không tiền, [không mua.

Thơ muốn viết đản do chẳng viết, Viết đưa ai, ai biết mà đưa? Giường kia treo những lừng lờ, Đàn kia muốn gảy ngẩn ngờ tiếng đàn, Bác chẳng dẫu van chẳng ở, Tôi tuy thương lấy nhớ làm thương, Tuổi già hạt lệ như sương, Hoi dẫu mang lấy hai hàng chừu chan!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

**BẮC-KỶ SOẠN  
SU-PHẠM HỌC KHOA**

**LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu-học)**

**ĐẦU BÀI.** — Người bạn anh làm biếng, thường phải phạt luôn. Bảo anh ta làm biếng có ngừng điều phiên gì và khuyên anh ta nên chăm học.

**DÀN BÀI.** — 1° Anh Phúc làm biếng không được ra chơi.

2° Nếu làm biếng thì phải phạt nhiều cách.

3° Ở nhà cũng phải phạt nữa.  
4° Chăm chỉ được vui thích.

**BÀI LÀM** — 1° Anh Phúc ơi, Hôm nay anh lại làm biếng, thầy lại phạt anh không cho ra chơi. Sao anh chẳng làm bài cho kĩ càng, học bài cho rõ thuộc, anh chỉ chơi cả ngày: vào tìm bắt ốc sên ở ngoài vườn, nào đứng dòm trâu bò ở ngoài bãi.

2° Nếu anh cứ lười biếng mãi thì anh cứ chịu phạt luôn: phải mắng, phải la, phải ở lại trường làm bài cho xong, rồi về nhà còn phải viết. Quà ra nữa lại phải đau đôn hay là người ta đuổi không cho học nữa.

3° Thầy mẹ anh cũng thêm đều tức giận. Hề không thấy anh chăm chút thì cũng không tỏ ra lòng thương. Mắng trách có khi quá nhời. Còn những lúc đi chơi các chỗ bà con, cũng không cho anh đi nữa, bởi vì anh lười.

4° Anh phải chăm mà làm việc nghĩa vụ của mình, lúc đáng làm bài thì làm, lúc đáng học thì học. Kể chăm chỉ thì trước là tự mình, sau là thầy học với cha mẹ đều có lòng yêu cả. Chúng tôi chơi anh cũng được chơi. Chẳng những là khỏi các việc phiền mà lại được sung sướng.

PHẠM-VĂN-HỮU.

**LUẬN QUỐC-NGŨ (Tiểu-học)**

**LÀM HẠI CÂY**

**ĐẦU BÀI.** — Hai bên đường đi đến một chỗ chùa, có nhiều cây mới lên phải trẻ đập tan nát ra cả. Anh kể truyện rồi anh nói xem anh nghĩ việc ấy thế nào.

**DÀN BÀI.** — 1° Cảnh tự nhiên trước chùa.

2° Có nhiều cây con phải trẻ phá.

3° Tôi nghĩ việc ấy ra thế nào.


4° Kết hậu.

**BÀI LÀM.** — 1° Ở phía trên trường huyện chúng tôi, trước chùa làng T. V. có một chỗ đất đẹp lắm; một con sông chảy qua trước mặt và hai cánh đồng giăng rộng ra hai bên; vào vòng trong, sáu bảy cây đa rở to, cánh lá rườm rà, có bóng râm mát lắm. Đến mùa nức, chiều đi hóng gió, mà ngồi nghỉ mát dưới gốc cây, vừa cầm sách xem, có thú gì hơn thế nữa. Kỳ-mục làng ấy lại bắt dân giồng hai hàng nhân nhỡ ở hai bên đường đi lên cho đến chùa; mùa xuân này, cây nào cây nấy đầy những lá xanh, búp xanh, cũng có cây đã sắp trở hoa ra nữa. Giả sử hai hàng cây ấy cao nhón lên mãi thì đi đường thật đẹp, thật vui.

2° Chẳng may, không biết những đứa trẻ đại nào nó làm hại mấy chỗ ấy tệ quá: Cây thì nó đập nát cả lá, cây thì nó lấy móng tay nó rạch vỏ non ra, lại còn có cây nó nhổ gốc, nó quăng bên cạnh đường; bây giờ ai đi qua, trông vào cũng lấy làm thán thiết quá. Nhựa cây đùn ra ngoài vỏ, như huyết ở chỗ bị đứt chảy ra, cảnh thì xước giữa, toác đầu, như chân tay phải mũi đâm, nhát chém. Trong cả mấy cây nhân ấy, nói đại, hình như là toán binh thua trận mà tan tác cả ra, nào nằm chết hai bên đường, nào bị thương còn hấp hối, đem thấy ứa nước mắt ra được, còn thảm trạng nào bằng! chà! hại quá.

3° Tôi nghĩ rằng: phá cây thế là việc rất cần, mà mấy đứa làm, tính khi nó thật là hung ác; không biết thú có cây là đẹp, mà cũng không biết cảnh tự nhiên ấy là của tạo hóa đã làm thích chỗ cả mọi người. Chúng nó cũng như loài vật ngu si, chẳng nghĩ phải chăng, hóa cảnh qui phá đi mà không tiếc; chẳng tình thương xót, hóa thấy cây đau đốn mà cũng chẳng động lòng. Chắc là bụng kém điều nhân từ, lòng ham việc tàn phá xui chúng nó làm hại, làm thảm những cây nhỏ như thế kia, chứ cây cối động hệ gì chúng nó.

SOCIÉTÉ FRANÇAISE  
DES  
**Distilleries de l'Indochine**  
Usines à  
**BÌNH-TÂY (Cochinchine)**  
HANOI — NAM-BÌNH — HẢI-DƯƠNG  
(TONKIN)



**RƯỢU NẾP 50 CHŨ**  
Chánh như mẽ thượng hạng  
mỹ tửu  
Rượu này đặt rất rông bằng  
nếp, ngon và thơm hơn các thứ  
rượu.  
Mấy tiệm bán rượu An-  
nam trong Lục-Tĩnh và mấy  
chợ đều có bán rượu này,  
đựng bằng ve có nhãn in  
như trên đây.

Lục-tĩnh-tân-văn-gium

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trư hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đem ông và đem bà. Làm cho thân thể ngũ tạng lực phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dùng rượu thuốc này nó làm cho trở nên một môn thuốc như hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chứ rượu này là một môn khai vị. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

**KHẢ KỶ**

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có đựng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán



choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, ma qui thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ VÀO XỨ BÀN & đường Kinh lập môn bài số 68, SAIGON

4<sup>o</sup> Nhưng mà, từ rày về sau, những việc tàn hại thể chất cũng bớt dần dần, may ra thì thời hẳn đi không còn nữa, vì việc giáo-dục mỗi ngày một phát đạt, vừa dạy cho trẻ con có học thức, vừa giúp cho chúng nó thêm bụng nhân-từ.

PHẠM-VAN-HỮU.

**TOÁN-PHÁP (Ấu-học)**

Tính đồ về 4 phép

1<sup>o</sup> Một người làm việc mỗi tháng được 30 \$ lương, mà thuê nhà mỗi tháng hết 3 \$ 50, ăn tiêu mỗi tháng hết 20 \$ 85, lại cứ bốn tháng gửi về nhà được 10 \$. Như thế thì mỗi năm người ấy còn để dành được bao nhiêu?

Tinh		
12	3850	24,35
30	20 85	1 2
36 8	24835	4870
		2435
		292820
10	292820	360
3	30800	322,20
30	322820	37880

**Nhờ giải**

1 tháng mà được lĩnh 30 \$ thì 1 năm được lĩnh 12 lần nhiều hơn :  $39 \times 12 = 360$ .

Thuê nhà và ăn tiêu mỗi tháng hết là :  $3850 + 20 \times 85 = 24835$ , thì 1 năm hết 12 lần nhiều hơn  $24835 \times 12 = 292820$ .

Cứ 4 tháng gửi về nhà 10 \$ mà 1 năm có 3 lần 4 tháng thì gửi về nhà là :  $10 \times 3 = 30800$ .

Tất cả tiền thuê nhà, ăn tiêu cùng gửi về nhà thì 1 năm hết là :  $292820 + 30 = 322820$ .

Cho nên mỗi năm còn để dành được là :  $3608 - 322820 = 37880$ .

Giải nhờ: Mỗi năm để dành được 37880.

2<sup>o</sup> Có 8 người học-trò muốn góp tiền chung nhau mà mua nhật-báo giá một năm hết 6 đồng, thì mỗi người phải góp bao nhiêu?

Tinh		
60	8	
40	1,75	
0		

**Nhờ giải**

Có 8 người mà phải góp 6 đồng thì phần tiền mỗi người phải góp là :  $68 : 8 = 875$

Giải nhờ: Mỗi người phải góp 875.

**TOÁN-PHÁP (Tiểu-học)**

Tính đồ về 4 phép

1<sup>o</sup> Có một người thợ đi gặt 1 tháng sẽ tiêu hết 19 \$ 12 = 228 đồng.

được 11\$76 tiền công; mà gặt hai nơi, một nơi thì được công mỗi ngày 0\$35, còn một nơi thì mỗi ngày được công 0\$12. Như thế thì người thợ ấy gặt mỗi nơi mấy ngày?

Tinh		
9,42	12,60	0,42
3 0	11,76	0,35
12,60	0,81	0,87
0,84	0,07	30
14	12	12
0 0	18	70
		35
		4,20
0,42	4 20	
18	7,56	
336	14,76	
42		
7,56		

**Nhờ giải**

Nếu người ấy làm 30 ngày mà ngày nào cũng được công 0\$42 thì được cả thảy là :  $0842 \times 30 = 12860$ .

Nhưng mà người ấy chỉ được có 11\$76 thì kém đi mất  $12860 - 11876 = 0884$  là tại làm mấy ngày kém công, mỗi ngày kém mất là :  $0842 - 0835 = 0807$ .

Cho nên xem số 0884 chưa được mấy lần 0807 thì biết người ấy đã gặt kém công mấy ngày :  $084 : 007 = 12$  ngày.

Còn những ngày được công nhiều hơn là :  $30 - 12 = 18$  ngày.

Thử :  $0,35 \times 12 = 4,20$

$0,42 \times 18 = 7,56$

cộng = 11\$76

Giải nhờ: Nơi ít công làm : 12 ngày.

Nơi nhiều công làm : 18 ngày.

2<sup>o</sup> Như mỗi tháng tiêu 19 \$, thì tiền công tôi không đủ tiêu, phải vay mỗi năm mất 8 \$ mới đủ, nhưng mà tôi không muốn vay mà lại muốn để dành mỗi năm 19\$24, thì mỗi tháng tôi phải tiêu bao nhiêu?

Tinh		
19		228
12		8
38		220 \$
19		
228 \$		
220	200\$76	12
19 24	80	16,73
200\$76	87	
	36	
	00	

**Nhờ giải**

1 tháng mà tiêu 19 đồng thì 1 năm 12 tháng

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



Mà phải vay hết 8 đồng mới đủ tiêu thì tiền nhà chỉ có 228 - 8\$ = 220\$.  
 Nếu muốn để dành 19\$24 thì còn để tiêu một năm là: 220\$ - 19\$24 = 200\$66.  
 Cho nên mỗi tháng phải tiêu là: 200\$76 : 12 = 16\$73.  
**Giá nhớt:** Mỗi tháng phải tiêu 16\$73.

LUẬN-LÝ (Ấu-học và Tiểu-học)

Bài thứ chín

**BỒN PHẬN MÌNH Ở VỚI THÂN MÌNH**

**Bảo tồn bồn phận.** — Sạch sẽ là sự ai cũng phải cần cả, nhưng muốn được khỏe mạnh luôn thì một sự sạch sẽ cũng chưa đủ, ăn uống phải có tiết độ, có vệ-sinh nữa mới được.

**Tiết độ.** — Tiết độ là cốt ăn uống cho có chừng nữa, đừng nhiều quá, mà đừng ít quá. Ai thì cũng phải ăn, phải uống, chứ không thì sống làm sao được, nhưng mà tham ăn tham uống rồi thành ra bệnh tật đau yếu. Thân thể người ta cũng tựa hồ như cái máy, có vừa hơi, vừa điện thì chạy mới tốt; người ăn uống có tiết độ thì sự hô-hấp, tiêu-hóa mới được khỏe mạnh.

Vả, người ăn để mà sống, chứ sống để mà ăn ư? Miếng ăn là miếng xấu, các anh bây giờ còn non trẻ, nên gìn giữ cho quen, để ngày sau khôn lớn lên, đi ra việc làng việc nước không ai chê cười được.

Có người cả đời chỉ lấy miếng ăn miếng uống làm đầu, tưởng như cái mục đích của họ ở đời là chỉ để mà ăn uống thôi, chứ không có cái gì cao xa hơn nữa. Tiếc thay cái thân trọng vọng mà để làm nô-lệ cái mồm! Thậm chí ta có người chỉ vì miếng ăn rồi mà quên mất cả đạo làm cha, làm con, làm vợ, làm chồng.

Thường vì chứng tham ăn mà chết cũng nhiều, cho nên đời trước có người đặt ra một truyện rằng: Diêm vương muốn sai một tướng lên dương thế bắt người, chọn ai cũng không đắc lực bằng tướng tham ăn.

Đến nghiệm ngập rượu chè thì lại hại lắm nữa.

Các anh thử nhìn người nghiện thuốc-phiện hay là người nghiện rượu

đi ngoài đường xem gầy gò bần thiu, xo vai rụt cổ, nói không ra tiếng, thỏ không ra hơi. Chẳng qua cũng là vì tham-ăn tham uống cho nên hóa ra thế, chứ giữ gìn thì khi nào đến nghiện được.

Người đã:  
 « Nghiện vào mặt khói da dàu.  
 « Tinh thần hao lòn, lấy đầu tri tài;  
 « Minh đã mệt sinh lưỡi thêm mồi,  
 « Việc trong mình tâm chẳng cũng quên,  
 « Người đã mắc nghiện vào thì;  
 « Gái thuyền quyền nên mặt bủng da chì,  
 « Giai tráng-sĩ cũng xo vai rụt cổ. »

Trông cảnh tượng như thế thì ai còn mong chi những người ấy nữa. Người đã thành nghiện ngập thì là người bỏ đi, kể làm chi nữa.

Vậy, những sự ăn uống chơi bời, thì các anh nên phải giữ cho có điều độ, để cho con người có nhân cách ở đời.

**Vệ sinh.** — Nay ở nhà quê kẻ chợ, đầu cũng đã biết ít nhiều những điều vệ-sinh. Vệ sinh là cốt để giữ mình cho được khỏe mạnh luôn, nghĩa là mình mấy thì phải tắm rửa luôn, cho sự hô hấp được thông thoáng. Áo quần thì phải giặt dĩa luôn, cho khỏi hôi thối; đồ ăn đồ uống, chỗ nằm chỗ ngủ, phải sạch sẽ cho những trùng độc không vào được mình, để khỏi bệnh tật đau yếu.

Các anh đã đi học, thì nên biết những điều ấy để mà giữ thân thể cho được khỏe mạnh luôn.

**Sinh hóa bồn phận.** — Sạch sẽ, tiết độ và vệ-sinh là cốt để bảo dưỡng lấy lấy thân thể, nhưng muốn cho thân thể mình một ngày một mạnh hơn, một tốt hơn thì phải luyện tập mới được.

Có luyện tập thì chọn tay mới mềm dẻo, thân thể mới khỏe mạnh được. Các anh thử xem như người nào tập lẫm, thì chân tay mập mạp, đi đứng hùng dũng còn người nào mà lười biếng thì hình thù mảnh khảnh đi bước không vững, người thì gió thổi mạnh có thể xiêu đổ đi được.

Người như thế thì lấy sức lực đâu mà chịu được những việc khó nhọc ở đời. Và người đã yếu thì tất cái chí hướng cũng không được vững bền.

**CÙNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỬ**

(Il y a fer et fer...)

Thuốc xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy dinh sắt có sệt ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là đỡ mà thôi, chứ chẳng có chi làm chắc dặng. Ngày nay, người ta đã tìm dặng cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bệnh nói trên đó rồi.

Ấy là thuốc **Dragées Rabuteau**, dùng nó mà trị về mấy việc màu me thì hay vô hạng. Quan **Lương-y Rabuteau** đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu, hư máu vãn vãn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một vật kêu là **protochlorure de fer**

Cùng thì sắt mà có nhiều thử, vậy thì khả năng thì sắt nào mà đơn rời, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thứ sắt nôi đây dùng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rết, mất máu thì hay lắm.

Thuốc **Dragées Rabuteau** này, hề uống vào thì liền nhập theo huyết cầu mà nuôi cả thân thể ta.

Chư tôn muốn biết bởi có nào mà thuốc **Dragées Rabuteau** thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bệnh đến nằm nhà thương. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông **Malassez** bày, để dùng mà đếm huyết cầu trong thân thể con người. Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đếm mới dặng.

Bên chích người đàn ấy, rồi đếm thật coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thương, chúng có đau ốm chi thì phải có 5,500,000 huyết-cầu mới dặng. Khi đó mới lần ăn cơm thì thầy thuốc mới cho người bệnh uống hết hai bịch thuốc **Dragées Rabuteau**. Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4,578,000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh lại giống như thường, mà lại đỡ da thẫm thì hơn xưa.

Quan **Lương-y Rabuteau** cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chang phải mỗi lần uống, mỗi lần chích máu mà sợ ngứa là chích một người dặng thí nghiệm coi thuốc hay cũng đỡ mà thôi.



Trữ tại tiệm thuốc Thương-dặng, G. RENOUX  
 nhứt hàng bào-tử-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tinh-tân-văn** giùm

Vậy nên, khi nào các anh được nghỉ ngơi, các anh phải tập chạy, tập nhảy, tập thể-thảo.

Các anh hãy xem những cậu con ông tây, những ngày thử năm chủ nhật rủ nhau đi đánh quần đánh đáo, không thì đi chơi chỗ nọ chỗ kia, chứ không có ngồi quần năm tu ba vào chỗ xá xinh hầu thối mà đánh bài đánh bạc bao giờ. Thời bây giờ là thời hoạt động đua tranh, các anh nên tập thân thể cho có sức khỏe để gang cạnh với mọi người.

TRẦN-TRỌNG-KIM.

### CÁCH-TRÍ (Tiểu-học)

#### Lá cây dùng để làm gì

**Làm đồ ăn.** — Người ta lấy lá cây mà ăn như các thức rau thơm, rau muống, cải bắp, lá xoài, lộc vừng.

Lá cũng để làm đồ ăn cho động vật. Có thứ như ngựa, bò hươu, nai, thì chỉ ăn nhiều lá thôi, cho nên thường gọi là loài ăn cỏ (*herbivores*).

Ở Ásie, lấy lá chè pha nước mà uống. Nước Tàu, Nhật-bản, Bắc-kỳ, Inde tãi chè về Europe mà bán nhiều lắm. Vì người nước Russie và Angleterre dùng nhiều. Xứ ta cũng có khi lấy lá vối mà thay lá chè.

Có thứ lá lấy mà nhai như lá giầu, cuộn hay là thái mà hút như lá cây thuốc.

**Lá để nhuộm.** — Có thứ lá để nhuộm như lá chàm để nhuộm màu xanh, lá bàng, lá sòi để nhuộm màu thắm, lá cây giung để nhuộm màu đỏ.

**Lá để dệt.** — Có thứ lá có sợi dệt được như bẹ chuối và lá cây dứa tây.

**Lá để làm công nghệ khác.** — Có thứ lá như lá gỏi để làm mũ, nón, áo túi, hay là lợp nhà.

**Lá để làm thuốc.** — Nhiều thứ lá sắc lên để làm thuốc uống, như tử-tô, bạc-hà, hoặc-hương, v... v...

#### Hoa

(Xem bài này trong sách Tiểu-học cách-tri)

**Hoa giao kết.** — Hoa nào đủ hai thứ nhị thì đến kỳ bao phấn nhị rụng nứt ra rơi vào đầu trụ nhị cái.

Phần ấy ngầm qua trụ nhỏ mà vào bầu hột non. Từ bây giờ những đài,

tràng, nhị rụng, nhị cái héo đi mà rụng cả, duy cái bầu càng ngày càng lớn lên rồi thành quả, còn hột non thì thành hột.

Hoa nào không đủ cả nhị rụng, nhị cái thì nhờ gió thổi đem phấn từ hoa rụng chỗ nọ đến hoa cái chỗ kia. Những ong bướm hút mật ở hoa rụng, thì phấn hoa dính vào mình nó, lúc nó đậu vào hoa cái thì phấn ấy rơi vào hoa, cho nên hoa giao kết được cũng nhờ ong bướm.

Giống cây *vanille* (1) muốn cho kết quả thì người làm vườn phải lấy phấn ở nhị rụng hoa nọ mà chấm vào nhị cái hoa kia, thì hoa ấy mới kết quả được.

Người Arabes giống cây chà là (*dattier*) cũng lấy cành hoa rụng mà giữ trên những hoa cái cho phấn rơi vào đấy để hoa kết quả.

#### Hoa dùng để làm gì

Có vài thứ hoa, như hoa thiên-lý, hoa hèn, hoa chou-fleur dùng để ăn.

Hoa có nhiều sắc đẹp nhiều mùi thơm ai ai cũng ưa, cho nên việc giống hoa mà bán cũng là một lợi nhón.

Làm nước hoa thì phải lấy hoa mà cắt, hoặc bỏ hoa vào mỡ, dầu cho nó hút mùi thơm ra.

TRẦN-VĂN-KHÁNH.

### NAM-SỬ (Tiểu-học)

#### (tiếp theo)

Còn cách cư xử với người mình thì thật là đơn bạc: Người Tàu xem người mình như là giống mọi rợ ở trên rừng rú, khinh để hành hạ thật là dễ nhục. Dầu người mình có học hạnh thông thái đến đâu, cũng không cho làm quan. Mãi đến cuối đời nhà Hán cho người Annam tên là Lý-Tiên, dâng sớ sang kêu với vua Tàu cho người mình được quyền lợi như người Tàu. Vua mới cho người Annam được làm quan ở bản-quốc, chứ không được sang Tàu. Mấy năm sau lại có người Lý Cầm kêu xin lượt nữa, tự bày giở người mình mới được sang Tàu làm quan nhón.

(1) Quả *vanille* thơm lắm, người Tây dùng để cho vào bánh, đồ ăn, đồ uống cho thơm.

Dân Annam thì thật là khổ sở, triều đình thì xa, quan ra cai-ty thì tha hồ tung hoành, tiếng oan kêu không thấu vào đầu, cho nên thường hay có giặc giả, người quận nọ nổi lên, người quận kia dậy loạn.

Đến khi nhà Hán sắp mất, nước Tàu phân ra làm ba: Bắc-ngụy, Tây-thục Đổng-ngô người Annam cũng nổi lên giết quan Thứ sử Giao-châu là Châu-phù, rồi các quận huyện chỗ nào cũng nổi loạn.

**Sĩ-Vương.** — Bây giờ quan Thái-thủ quận Giao-châu là Sĩ-Nhiếp, cùng với mấy anh em chia nhau giữ các quận khỏi biến loạn.

Nguyên Sĩ-Nhiếp là người quê ở nước Lô, vì lúc Vương-Mãng cướp ngôi nhà Hán, tổ tiên người ấy trốn loạn sang ở Giao-châu, đời đời làm quan bên này. Khi ông thân-phụ người ấy làm Thái-thủ ở Nhật-nam, thì người ấy về Tàu học, thi đỗ sang làm Thái-thủ quận Giao-châu.

Sau thấy trong nước lăm loạn, người ấy làm sớ xin vua nhà Hán cho mấy anh em làm Thái-thủ quận Cửu-chân, Hợp-phố, Quảng-châu.

Sĩ-Nhiếp trị dân có phép tắc, có chân từ, lại đưa văn-học và luân-lý của Tàu sang dạy bảo dân Giao-châu, cho nên dân cảm mộ ân đức người ấy, mới tôn lên làm vua, gọi là Sĩ-vương.

Sứ-gia cho là nước ta thành nước văn-chương theo Tạng là khởi tự Sĩ-vương; mà chữ nghĩa của bản-quốc mất đi cũng là từ đời ấy. Điều này cũng là một điều nói phóng mà thôi, chứ không lấy gì làm chắc.

Sĩ-Nhiếp tuy lừng lẫy ở cõi Giao-châu nhưng vẫn cứ theo lệ sang cống nhà Hán. Đến khi nhà Hán mất, thì lại thần phục nhà Ngô, cho nên tuy thị Sĩ-Nhiếp giữ nước khỏi loạn, nhưng nước mình vẫn chưa được tự lập.

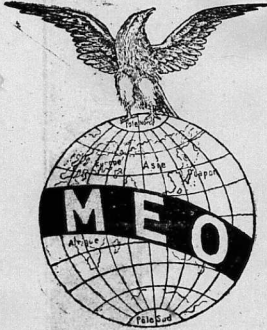
**Nội thuộc Đông-ngô.** — Sĩ-Nhiếp ở Giao-châu được bốn mươi năm. Đến khi Hoàng-vô thứ năm nhà Ngô, thì Sĩ-vương mất. Ngô chủ sai Lữ-Đại sang làm Thứ-sử và Trần-Thị làm Thái-thủ Giao-châu thay Sĩ-Nhiếp.

(Còn nữa).

TRẦN-TRỌNG-KIM.

Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn-glưm

# LA MUTUELLE D'EXTRÊME-ORIENT



## HỘI TƯ CẤP PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

Góp đến 477 đồng bạc trong 159 tháng, đến hết năm thứ mười sáu thì được lãnh từ năm trăm cho đến một ngàn đồng bạc.

Từ năm thứ nhất đến năm thứ mười sáu, mỗi năm xổ số mười hai kỳ, lúc xổ số thì hết thấy mọi người ai cũng được coi.

Người nào bằng lòng đóng trọn một phần phải góp mỗi tháng 3 \$ 00, đóng nửa phần phải góp mỗi tháng 1 \$ 50, đóng một phần-tư thì phải góp mỗi tháng 0 \$ 75.

AI bằng lòng đóng luôn trọn một lần thì phải góp 400 \$ mà thôi, nhưng đóng như vậy lúc xổ số, người nào góp một phần thì được lãnh trọn một phần, người nào góp nửa phần, thì được lấy nửa phần, người nào góp một phần-tư thì được lấy một phần-tư mà thôi.

## MỘT NĂM CÓ MƯỜI HAI KỲ XỔ SỐ

Mỗi tháng, đến ngày 15 tây thì xổ số một lần.

### CHỨC DỊCH COI VIỆC HỘI

MM. H. SESTIER, Cựu Khám-sứ, làm chủ hội.

H. DEBEAUX, Tòa chủ hội đồng Thương mại tại Hanoi.

ROCHET, Tòa chủ hội đồng Thương-mại tại Haiphong.

MM. BALLISTE, Lãnh-Trưởng,

CHATAIGNEAU, Thanh tra việc tính toán ở toà án Đông-Dương,

A. DEBEAUX, Tây Thương.

PHẠM MẠNH-XỨNG, Từ tài, Bắc-kỳ Nghi-niên.

## HÀNG DE LA POMMEPAYE

VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

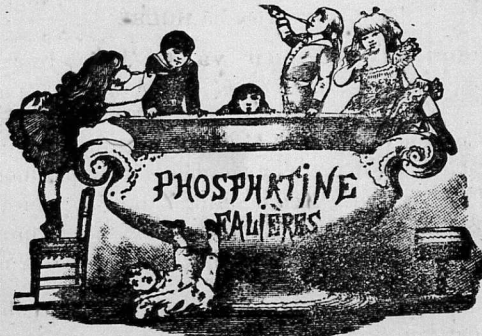
Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, họng-đèn-đôi và họng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi sang-hời, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giới đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vâng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đôn chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



## PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng bảo-lễ-sư, Sài-gòn, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quần hạt  
*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẮT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng rong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Lương sát bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ lương-vệ về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

**Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.**

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.*